NGAY NAY

NĂM THỨ TƯ — THỨ BẢY 2 SEPT. 1939, SỐ 177 — GIÁ 0$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ: 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI 874



HỘI-VIỆN TRUNG-ƯƠNG
C 563

TRONG SỐ NÀY: Một trang tranh vẽ của Tô Tử : *Ong Phó Vương* — *Làm Tiền* : bắt đầu một thiên phóng sự của *Trọng Lang*.

Lấy ti...
đa...

LƯỠNG NGHI BỔ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : BẠI THẬN : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH : nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH : không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH : khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY : dương ít cường, mềm không toích tình dục. LIỆT DƯƠNG : Gần đàn bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chân nản, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vần...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯỠNG NGHI BỔ THẬN » số 20 của Lê huy Phách : sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ÂM Lê huy Phách

Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giây, có cặn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư âm » số 37 (giá 1p00) và «Tạo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỔ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phấn khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này : khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sưởng thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bàn lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bổ » số 90 của Lê huy Phach được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY-PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con,.. Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-tố rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thế của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại :

HUẾ : Thanh-Niên, *45 phố An Cựu.* QUINHƠN : An-Long *được điếm 194 Av. Gialong.* SAIGON : Xuân Nga *181 Bd de la Somme,* PNOMPENH : Huynh-Trí *15 Ohier.*



TRƯỚC KHI PHÁT-HÀNH PHO TỪ-ĐIỂN...



VOCABULAIRE FRANÇAIS - ANNAMITE

des Sciences morales et politiques, (tome I) et des Sciences pures et appliquées, (tome II)

của TUỆ-KHANH & TUẤN-SỸ

một trong hai tác-giả đang hội-đàm với ông Chánh Học - Chính Đông-Dương về việc học...

(Xem thông-cáo của tác-giả trong số sau)

CUỐN SỔ TÂY



Hanoi. — *Ông Phạm lê Bồng đi Tây về. Bản báo phóng viên sang tận trường bay Gia-lâm đón và phỏng vấn ông :*

— Thưa ông Viện-trưởng, hiện giờ chính kiến của ông thiên về Dân chủ hay Bảo hoàng?

— Ông để tôi nghĩ đã chứ!

Ông Bồng vừa cười vừa chỉ máy bay, nói tiếp :

— Tôi đã đi tầu bay về đấy ông ạ.



Hanoi. — *Lo nạn chiến tranh nhiều nhà đã hạ thổ những gia bảo. Ông Bồng vừa về, chân ướt chân ráo, đã đem chôn ngay kim khánh của ông kèm với mấy bức ảnh chụp lúc ông đang bắt tay các quý quan ở bên Pháp.*

Tô Tử

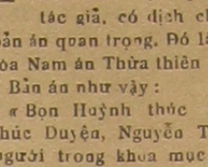
Người

Một bản án

TRONG quyển Thi-tứ tùng-thoại mới xuất bản, cụ Huỳnh thúc Kháng; tác giả, có dịch cho ta biết một bản án quan trọng. Đó là bản án của tòa Nam án Thừa thiên hồi 1908.

Bản án như vậy :

« Bọn Huỳnh thúc Kháng, Phan thúc Duyện, Nguyễn Thành . . . vẫn người trong khoa mục danh sắc, há không biết người bội quốc (Phan bội Châu) là không nên theo sao? Nay Nguyễn Thành thấy y tới nhà, bèn mời Phan châu Trinh, Huỳnh thúc Kháng cùng nhau mật nghị. Kế đó nghe ý xuất dương! Phan thúc Duyện Lê bá Trinh lại kết lập thương hội để ngấm ngầm tự trợ. Tuy ở trong thơ từ qua lại bí mật không biết được (?) mà hằng theo công việc đã làm (!) bảo rằng không có tự trị, có thể tin được sao?



« Nay theo lối khai của Nguỵ tác Hạ và bài thi có câu « xóa mạ lao lung », gửi thơ có câu « cường quyền diệt tự » mà diễn thuyết ở các trường học có câu: « lấy yêu đồng bào làm tôn chỉ » tay trong vẫn có mấy đại đoạn « khai trí tri sanh, tỉnh xa sùng kiệm » mà cốt lấy hai chữ « Dân quyền » làm chủ nghĩa, mở mối bộc vong cho nhân dân. Bằng theo công việc đã làm, thực tự Phan-châu-Trinh xướng ra mà các người kia phụ họa theo vậy.

« Hiện hạt dân gây ra phiến động, chưa chắc không phải do cái thuyết « Dân quyền » gây mối mà kích nên. Vậy nên xét theo lúc bình nhật, tham cùng chứng luận, xét nghĩ phải mưu cho được thỏa đáng.

« Vả chăng, cao về vụ ấy, xướng đầu chẳng qua một vài người, còn thì có kẻ biết mà không thú, có kẻ không biết mà theo càn. Một mai túm cả vào trong lưới tội nhà nước có chỗ hắt nhẵn. Vậy chẳng theo điều « mưu bạn vị hành » Huỳnh thúc Khang, Phan thúc Duyện xin kết án đồng với Phan châu Chinh « xử tử đầy Côn lôn lập xa chẳng tha », còn bọn Nguyễn Thành mấy người trượng một trí lưu ba ngàn dặm, cải hạng khổ sai năm... »

Thư ngỏ thư nghiêc

ÔNG Bùi xuân Học có gan ăn cơm lắm.

Nhưng ông ta không có gan chịu đòn một tí nào.

Trong cả một số báo, mà ông ta gọi là trào phúng, ông ta mạt xát và mạ lỵ xấu *Ngày Nay*, cả vu cáo nữa (thí dụ như bảo K. H. nghiện ..) sau ngay báo của ông bị lột mặt nạ. Ấy thế mà ông ta bảo là để mua vui cho độc giả, thì lý của ông ta kể cũng có thể đứng ngang với sức học của ông ta được.

Ấy thế mà ông ta còn cố viết rằng (ông ấy mà cũng viết được kia à?) ...

« Cái nhân cách để hèn của bọn ... Với một bọn có lương tâm để tiện, ... những hành vi khả bỉ.. »

Ý chừng ông cho những câu ấy là « gấm rệt » nó ở cái người của ông ... thoát ra, chứ không phải là ở « đầu đường xó chợ » ở miệng quần vô lại cái đó là quyền của ông.

Nhưng việc gì chúng tôi để hèn với để tiện? Chúng tôi có đánh lừa độc giả, cả gan đăng ảnh năm ngoái mà cho là năm nay đâu? Chúng tôi có ra vẻ ... những người quyền thế để tìm chính sách phương châm đâu? Độc lập tự do, không chịu luồn cúi không chịu lừa lọc. ông thử vắt tay lên trán nghĩ xem trong làng báo Bắc-kỳ đã có mấy người?



Nhưng thôi, nói làm gì: nếu ông tỏ vẻ không muốn hiểu, lương tâm ... không để tiện của ông đã hiểu chúng tôi rồi.

Còn ông tiểu yêu Chu Ngọc, ông ta không xứng để tôi trả lời. Là vì hai lẽ 1.) ông ta đã động đến một người đàn bà. Đó là điều tối kỵ trong làng báo, ông ta phạm vào đã đỏ tỏ ra ông ta hãy còn thiếu một sự giáo dục

ĐÃ CÓ BÁN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lần thứ tám, có thêm hai truyện ngắn

của KHÁI HƯNG

GIÁ 0$50

(Kỳ trước nhà in xếp giá tiền là 0p.40, vậy xin cải chính)

PHẤN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Giá 0p.40

Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1p.00

...va ... việc

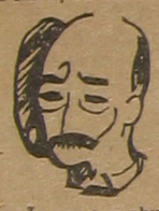
2.) ông ta nhắc lại một lời vu cáo, mà ông ta đã biết là một điều vu cáo. Đó là một tà tâm, chỉ có những kẻ có «lương tâm đã tiện, để hèn» mới dùng tới. Nguyễn doãn Vượng, trong lúc thi xe hoa ở chợ phiên Ánh Sáng, muốn nhảy vào xem không lấy vé, tôi có đẩy ra ngoài, nhưng có người trong đoàn bảo là một nhà báo, tôi đã lấy sự nhã nhặn thả ra cho xem, cái việc có như vậy. Thế mà báo *Vit Đực*, mà có nhẽ ông Chu Ngọc là một độc giả yêu mến, dám vu cáo, dựng đứng lên rằng tôi bị đánh. Tôi đã cải chính một lần, ông Chu Ngọc hẳn phải biết, vậy mà ông lại lập lại, tôi có phải là «nhà rãi» ra không nhỉ? Ý chừng ông ta cho làm như thế là một việc trong sạch lắm. Nhưng tôi có quyền cho thế là một hành vi đê hèn, và vì thế, ông ta không đáng để cho tôi trả lời.

Sung sướng thật

Ai không biết ông Trần bá Vinh. Ông ta là một hội viên Đại hội nghị kinh tế và lý tài.

Cố nhiên ông ta là người chính phủ cử.

Năm trước đây, ông ta đã có cái can đảm tán thành việc tăng thuế tem ở Đông dương. Tuy làm như vậy ông ta tán thành cái dự án của chính phủ,



nhưng ông ta vẫn can đảm như thường. Việc đã qua.

Người ta đã quên sự can đảm của ông Vinh.

Nhưng ông Vinh không quên.

Cho nên, trong tờ báo *Sao mai* mới đây, ông Vinh đem so sánh giá tem Đông dương với giá tem ngoại quốc. Báo ấy đăng rõ ràng rằng ở bên ta tăng giá tem như bây giờ còn là ít, vì ở Pháp Bỉ thì một phong thư nặng 20 gr. phải dán 0p60 tem, ở Hòa lan thì 0p10, ở Anh và ở Mỹ 0p11... Và tờ báo ấy có vẻ đắc thắng lắm.

Và cứ theo cái luận điệu ấy mà đi, thì có lẽ nước ta sung sướng lắm. Ít ra ta cũng có một cái bằng người: thuế tem; và chính là nhờ ông Vinh mà ta được cái diễm phúc ấy. Quốc dân còn đợi gì mà không tôn ông ta lên bậc vĩ nhân! Ta nghèo hơn họ thật đấy, nhưng cái đó không sao, không tin cứ hỏi ngay ông Trần bá Vinh, một nhà chính trị kiêm kinh tế, lúc nào cũng sẵn một lòng can đảm giúp dân, kể cả sự giúp dân tăng thuế nữa.

HOÀNG-ĐẠO

NÊN ĐỌC XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

1939 SÁCH HỒNG 1939
Giá độc nhất một bảo
1939 SÁCH HỒNG 1939

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐỌC XEM

Cuốn sách đầu tiên :

ÔNG ĐỒ BÈ

của Khái-Hưng

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hoàn cầu đương gấp sửa soạn chiến tranh. Đức-Nga lại ký hiệp ước bất xâm phạm. Cuộc đình và gọi lính trừ bị ở Đức vẫn tiến hành. Chính phủ Đức đã gọi kiều dân Đức ở Anh về.

Ba lan gấp đào chiến hào và tập trung nhiều đội quân ở biên thùy Đông phổ.

Pháp đã gọi thêm ba lớp quân trừ bị nữa và ra lệnh tạm xong công các kỹ nghệ quốc phòng.

Anh và các thuộc địa của Anh đều chỉnh bị quân đội.

Ý đã gọi thêm hai lớp quân trừ bị.

Tây-ban-nha sẽ đứng trung lập.

Ông Roosevelt đã gửi thông điệp cho Đức và Ba lan đứng gây chiến tranh và điều đình cùng nhau. — Đức đã trao cho Anh một bản đề nghị và Anh đã trả lời, nhưng Đức không hài lòng. Sau khi hội kiến, ông Hitler đã đưa sứ Anh ở Đức đã gửi cho chính phủ Anh một bức thư thứ hai.

Tin sau cùng — Anh đã trả lời Đức nhất định giữ lời hứa với Ba lan và sẽ cứu Ba.

Quân Đức vừa bắt lính sự Ba và quân Ba lan cũng bắt lính sự Đức.

◆

Tình hình Á châu — Sau khi Đức ký hiệp ước bất xâm phạm với Nga, Nhật ở ý bất bình với Đức và thay đổi thái độ đối với Âu châu. Cuộc giao thiệp Anh Nhật đã trở lại hòa hoãn. Phong trào bài Anh đã bớt gay go. Việc phong tỏa tô giới Anh ở Thiên Tân đã dễ dãi, và Nhật thôi không phong tỏa tô giới Pháp ở Hán Khẩu nữa. Trái lại, Đức bị Nhật làm nhục ở Thiên tân, kiều dân Đức sửa soạn về nước rất nhiều. Nội các Nhật Bình-Chiêu đã từ chức vì bất bình với bản hiệp ước bất xâm phạm Đức-Nga. Tướng Abe đã lập xong nội các mới.

◆

Đề phòng những sự bất trắc — Muốn đề phòng những sự không ngờ có thể xảy ra, các nhà đương cục đã thông sức cho các phủ huyện và tổng lý ở thôn quê phải canh phòng nghiêm mật các đường giao thông, như điện báo, điện thoại, cầu cống, đường xe lửa v.v. (*Đ. P.*)

TUẦN LỄ

Từ nay sẽ trông thấy máy bay đậu ngoài trường bay phải một mặt giữ máy bay và người trên máy bay lại, một mặt đi trình ngay các viên chức sở tại.

2 quả bom ném xuống Thất Khê — Hôm 26 Août, một chiếc trong đoàn máy bay Nhật bay dọc miền biên giới Trung-hoa Bắc kỳ đã bay qua trên tỉnh lỵ Thất-khê và đánh rơi hai quả bom xuống chợ: 68 người chết và 57 người bị thương.

Phụ cấp khu vực — Có lẽ Hà-nội và Hải-phòng sẽ được đặt vào một khu vực mới, ở giữa khoảng khu vực thứ nhất và khu vực thứ nhì. Khoản phụ cấp của những người Nam ngạch trên được tăng thêm chừng 2đ50 (hiện nay 15đ), ngạch giữa được tăng thêm chừng 1đ.50 (hiện nay 8đ.) và hạng dưới chừng 1đ. (hiện nay 8đ.) Sự các viên chức cũng được ăn một nửa khoản phụ cấp của người chồng.

Phụ cấp trên sẽ được lưởng từ 1er Janvier 1939.

Ông toàn quyền Catroux tới Saigon hôm 29 Août. Ngay tối hôm ấy, ông đáp xe lửa riêng ra Bắc và đã tới Hànội chiều hôm 1er Septembre.

Chức quyền Thống sứ Bắc kỳ — Ông Rivoal, quan cai trị hạng nhất, nay giữ chức Thống sứ Bắc kỳ thay ông de Tastes.

Đức Bảo Đại đã đáp máy bay riêng về nước, còn Hoàng Hậu, Hoàng Tử và Công Chúa còn ở lại Pháp.

Kể từ 29-8-39 và trong một thời hạn chưa nhất định, báo chí quốc văn cũng như Pháp văn đều phải qua kiểm duyệt trước khi ấn hành.

Vì vậy báo *Ngày Nay* kỳ này ra chậm, xin các bạn đọc lượng biết cho.

CÂU CHUYỆN phòng tuần

Đàn đòi gì? Đó là đầu đề một bài đại luận của báo «*Salut public*»

Nếu ông R. E. M. tác giả bài ấy chỉ đem «ý kiến khiêm tốn» (*humble avis* của ông ta ra mà bàn sơ rằng dân đây cũng như dân nước Pháp muốn hòa bình, và có đủ cơm ăn thì ông ta đã là người biết điều. Đằng này không ông ta nói nhiều quá, mà vì nói nhiều nên nói bậy.

Chẳng hạn khi ông ta mỉa các báo phe dân chủ bay tự nhận là thế đã đòi các tự do dân chủ hoặc phản đối dự định quay về hiệp ước 1884 thì ông ta thực đã tỏ ra mình ngây thơ quá.

Được nước Pháp dân chủ nhận trách nhiệm dìu dắt trên đường giải phóng mà dân Annam không đòi hưởng các tự do dân chủ thì còn đòi cái gì? Điều đó thường lắm và dễ hiểu cho hết thảy mọi người, Nam cũng như Pháp, trừ khi người ta ích kỷ như ông R E M.

Đến việc trở lại hiệp ước 1884. Chẳng rõ ông R E M có thuộc phái bảo hoàng không mà ông ta bênh vực cái hiệp ước kia với nhà báo phao bảo hoàng Phạm-lê-Bổng tha thiết, hùng hồn đến thế?

Cái gì ở ông Phạm-lê-Bổng cũng là phải, cũng là không xấu, cả cái tài mua lương tâm. Dây này chúng ta lấy nghe ông R. E. M.:

«Những bạn đồng nghiệp ấy phản đối việc cử ông Phạm-lê-Bổng sang Pháp đại diện cho Bắc-kỳ. Nhưng ông Bổng không là nghị trưởng nghị viên dân biểu, đại loại như ông Herriot đấy ư?

«Họ sẽ trả lời rằng ông Bổng đã bỏ tiền ra mua phiếu để đắc cử nghị viên rồi nghị trưởng. Tôi cũng cho rằng mua lương tâm là xấu xa, nhưng việc đó đã tỏ rằng số đông lương tâm trong viện đều là lương tâm đem bán. Mà những kẻ tự bán mình còn xấu hơn những kẻ đi mua. Nhưng trong bọn nghị viên dân cử, có phải hầu hết hay tất cả đã mua phiếu không?»

Tóm lại ông R E M cho ông Bổng thuộc hạng xấu ít nhất ở trong viện và đáng được cử sang Pháp đại diện cho Bắc-kỳ.

Nếu ông Bổng là người Annam tốt nhất thì ông R. E. M. bẩn là người Pháp tốt nhất. Ta lấy nghe ông ta nói:

«Đứng địa vị người Pháp, tôi đòi nước Pháp thi hành thành thực một hiệp ước mà nước Pháp đã ký. tôi là người Pháp, tôi rất không chịu coi như rẻ lộn những hiệp ước mà nước Pháp đã ký».

Cảm động quá! Cảm động vì hiệp ước 1884 thì ít, mà cảm động vì lòng bảo hiệp của ông R E M thì nhiều.

Nếu Bắc-kỳ quả «được» trở về với triều đình Huế thì không khéo sau này ông R E M sẽ được phái bảo hoàng ở đây lập đền thờ cũng chưa biết chừng.

Và để thường nước Pháp phải chờ 55 năm nay mới gặp một đứa con sáng suốt và thành thực, và thẳng thắn mách bảo để biết đường mà cư xử đối với dân Annam!

Nhưng từ năm 1884 tới nay cái hiệp ước 1884 ấy nó là cái gì, theo ý ông R E. M.?

Khái-Hưng



LÀM TIỀN

PHÓNG SỰ NGẮN của TRỌNG-LANG

Mỗi khi nghĩ đến một thiên phóng sự mới, tôi lại trở về Khâm thiên. Để được nhìn cái... « ổ rác » thơm tho và sán lạn, đầy mâu thuẫn, đầy sự thực đáng thương, đầy những luộm thuộm có tổ chức trong một xã hội không tổ chức.

Tức là đầy rẫy những tài liệu đáng quý.

« Tê nhân »

BẮT ĐẦU, tôi gặp N. một người, thuộc về hạng mà họ gọi là hạng « người nước Tề », nghĩa là không việc làm, không nhà cửa hẳn hoi, nhiều vợ, nhiều nhân tình, và tối nào cũng đi hát có đầu. Ai hắn cũng làm quen được.

Vì vậy cho nên tôi được quen hắn và một đêm kia, được cùng ngồi với hắn trong một tiệm nhảy.

Cốc rượu đã hồ vơi, bản vẫn chưa nhảy. Tôi vẫn cố ý đợi xem hắn nhảy thế nào trong bộ Âu phục màu gạch đất tiền.

Bài kèn vừa hết, mấy vũ nữ Trung hoa, kín đáo trở về chỗ ngồi. Một cô mềm rẻo, nõn nà nhất bọn, lách mình qua chỗ chúng tôi ngồi.

N. vắt tréo chân trên ghế, nghiêng mình nhìn cô ta, thong thả nói một câu :

— Chí sai kỷ bầu à !

Cô này ngành lại, nhìn hắn mỉm cười.

Thế là hắn dịch ghế gần bên tôi. Cái điệu bộ kiêu hãnh hồi nãy mất hết. Hắn chỉ còn là một gã lái cá, lém lỉnh. Những lời hắn nói sau đây chứng lời tôi :

— Ông biết nhảy đấm ? Đành rồi, nhưng ông không biết nói tiếng Tầu thạo bằng tôi. Tôi không biết nhảy. Nhưng mà... « thiu tá sần » (nhảy đấm) ! Xin hỏi ông ? có ích gì ? Chỉ tổ mất tiền toi.

Mặt hắn ghé vào tận tai tôi :

— Cần hơn hết là phải biết tiếng khách. Trung-Hoa đang là một con hy-sinh khổng lồ ở châu Á. Rây máu ăn phần, tội gì mà không làm tiền. Nhưng từ thuở họ dô-hộ ta đến giờ, không lúc nào ta biết tiếng Tầu cần hơn là lúc này.

Rồi N. đếm bằng ngón tay từng khoản có thể làm tiền được.

— Hiện giờ có một gia đình khách độ hai chục người, giầu có và cao quý ở Long-Châu. Tiếng bom Nhật làm cho họ bỏ nhào về Hanoi. Hanoi chưa hết nhà cho thuê, nhưng chỉ còn nhà giá thật đắt. Đắt họ không cần. Nhưng mà đồ sộ và sạch sẽ quá. Họ liền đổ về ngoại châu thành, về K. T. vì có lẽ ở đây lão nhão, vừa bẩn vừa sạch, vừa sang vừa hèn, giống Long-Châu hơn Hanoi.

« Tìm cho họ một cái nhà độ hai chục một tháng, quẳng mấy cái bàn ghế, bát đĩa vào đấy, rồi cho thuê lại độ ít nhất cũng 45 hay 50 đồng, không khó gì.

« Họ sang thật, nhưng họ lại muốn giấu cái sang trong cái luộm thuộm, để sống cho được yên ổn.

« Rồi còn biết bao nhiêu thứ « làm tiền » của họ nữa : mua bán bộ, đưa họ đi chơi, dạy họ nói tiếng Pháp, tiếng ta.

« Ở bên Tầu, một đồng bạc chỉ đủ ăn sáng, sang đây thật ra một đồng bạc những hai con gà. Ta cho họ một con, họ cũng hả lắm rồi.

N. chỉ tụi vũ nữ Tầu đang ngồi thành giẫy dài ở cuối sân :

— Mấy ả này hiện đang nuôi sống một gia-đình Annam. Một ông thuê được một cái nhà có độ hai chục ở phố này. Ông ta nhường cho tụi các cô ả cả nhà, với vài cái giường bàn ghế, lấy 45 đồng một tháng rồi đi ở đâu không biết...

N. thay điệu sì gà khác, hút vội liền ba bốn hơi, như một đứa trẻ tập hút, hay là như một anh giàu lỏi. Hắn ngành bộ mặt xương xẩu, xạm một cách ghê gớm trong bầu ánh sáng đỏ về phía tôi.

•

Bạc thầu chầu hát.

Hơi rượu lần hơi sì gà tạt cả vào mặt tôi. Mắt hắn quắc sáng như mắt một du côn già đang kể thủ đoạn thuở trẻ. Cái hứng khoe khoang đã cao tột bực.

Nhưng, giọng hắn vẫn nhã nhặn thong thả như thường :

— Còn nữa, đã thôi đâu ! Một đêm có hai ông khách lạc xuống xóm này, say rượu đi tìm « giề cáy » (đã kê : để chỉ tụi gái chơi). Lẽ cố nhiên là bạn, hay là nói cho đúng hơn « bạn hàng » của tôi. Tôi đưa vào một nhà hát quen, làm thông ngôn hướng đạo, nhưng được phép làm chủ chầu hát đó, vì hai ông kia chỉ biết có hai tiếng Annam vẹn vẹn tiếng « ồ » và tiếng « à » !

Để chi chầu hát đó hai ông bạn vì đã được hầu hạ một cách đầy đủ, nên bẽ hắn đưa tôi năm chục, tôi bỏ túi ba. Năm chục là một hạt bụi cạnh cái đống bạc của họ. Kể cả mấy con công mà họ đã rút ngắm cho các chị em.

« Chưa hết ạ, và còn việc này nữa. Chập tối tôi ngỏ ý muốn mời vài ba người bạn Annam. Hai ông bạn Khách hết sức hoan nghênh. Tôi liền chạy đi tìm được ba thằng thuộc vào cái

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ
Nhận nhuộm và chuội hàng.

23 *Avenue de la Cathédrale*
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

VOMITOL

thuốc trở, làm cho dễ tiêu, chế riêng cho trẻ con còn bú sữa.

Một lọ 0$30

EUQUINOL

chuyên trị bệnh sốt cảm, sốt nóng, sốt rét của trẻ con.

Một gói 0$10

Có bán tại :
Pharmacie du Bon Secours
52, Bd Đồng Khánh — Hanoi

Docteur
Cao xuân Cẩm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỄU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :
153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hải Sẹp-Thiệp)

Sách « Nói chuyện cười cợt » của báo-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 0p.35 một quyển

hạng bè bạn cứ chắp tối là mũ áo chỉnh tề ngồi chực sẵn ở nhà để bất cứ ai rủ đi đâu cũng được.

« Tôi điều đình với họ. Mỗi thằng bỏ ra ba đồng để tôi bao thầu. Tôi sẽ đưa đi hát một chầu có cả sâm-banh, bích-quy và si-gà.

« Chín đồng ấy tôi bỏ túi...

N. nhai cái đầu điếu si gà, nể oải nói :

— Mặt tôi chữ điền mà điền vô nhất thốn. Đàn bà lại là hạng người mà tôi phải phụng dưỡng nhiều nhất. Thì thế tất phải vậy.

Rồi N. cười như một người say rồi. Liếc nhìn mấy nét rãn làm dịu yếu bộ mặt gân guốc của hắn, tôi thấy một vẻ buồn thoáng qua.

●

Chúng tôi ngồi cho đến lúc đã thấy cái vô nghĩa của đêm nhầy dài quá.

Các ông nhầy, các cô nhầy mồ hôi như tắm, đèn điện như nhạt thiu đi, trước một vừng đỏng màu lửa.

Và chúng tôi ra về.

Mấy hiệu cao lâu, một cái « quán rượu Tây » vẫn còn sáng sua, tỉnh táo như lúc chập tối.

Tôi hỏi N. :

— Ông về ngủ thôi chứ ?

N. mỉm cười :

— Tôi vốn vô gia cư. Thì đành là ở đây đêm nay thôi.

N. chỉ hai gã nhà cô đầu :

— Tất cả các « hợp đoàn » ở đây, dù chật đến đâu cũng còn có chỗ cho tôi đặt mình. Tôi tuy « vô nghệ nghiệp », nhưng phần nhiều không mấy tối là tôi không làm chủ một chầu hát cả. Mỗi chầu từ năm đồng trở lên.

N. ghé mồm gần tai tôi :

— Ở đây là tổng bộ tham mưu của một sòng bạc. Tôi giữ một trọng trách : tìm chỗ tụ họp trước khi khởi hành, sát phạt nhau ở một nơi kín đáo hơn, tiếp đãi khách con bạc, và vậy việc, ăn nói ăn niếc. Vì tôi có một tài mọn này : con bạc nào nghe tôi ăn nói, thì ít nhất cũng yên trí và can đảm hơn lên nếu nó rát, vì nó sẽ tưởng rằng tôi ít nhất cũng là thư ký riêng hay là con nuôi ông chánh Cầm nào đó, nếu không là bạn thân của « Ngài »

« Thì tội gì mà ta chẳng tìm một nhà cô đầu để mà tụ bạ nhau ?

« Tối nay nhà này, tối mai nhà khác, tùy cái hướng của tôi.

« Tiền chi, đã có hòm hõ.

N. cất cao giọng :

— Hát mà thôi à, lại chén nữa. Lại « chấm mút » là khác. Chấm mút, thì chỗ nào chả có.

Nói đến chữ chén, N. có vẻ nghĩ đến ăn, hay là một cái gì gần như ăn. Hắn bảo nhỏ tôi :

— Hay ta vào đây mà « tả sủi vầy ? »

Tôi ngẫng nhìn cái « quán rượu Tây » độc nhất của phố này. Chỉ thấy có hai cái biết động đậy mà thôi, mà lại động đậy đủ để cho tôi biết nó là một thứ chưa chết, trong một cái gì chết rồi.

Nghĩa là cái quán rượu đó, trống trải và đượm một vẻ buồn riêng, cùng với cái buồn tẻ tái của hai cô họ nuôi để tiếp khách.

Tôi ngại ngùng quá.

Hai cô liếc ngang nhìn chúng tôi như nhìn cái máy nước xẻ cửa.

N. bảo tôi :

— Hay là để khi khác vậy. Vì tôi thấy ông buồn ngủ quá rồi. Nhưng mà tôi xin nói cho ông hay rằng : ở đây, họ cũng biết « làm tiền » lắm vậy.



« Một cốc bay là một tợp *café*, một bát hay là một miếng mì bò. Từ ba hào trở lên. Một cái nem, hay là một ngón chân cái, năm xu. Nhưng đã có cái khác bù lại : Thuốc phiện và hai cái máy phát sự buồn ngồi đó.

« Về thuốc phiện, tiền thuê bàn đèn, tiền thuốc phiện. Về gái, tiền « phong bao » gần ngang một chầu chay, hay là hơn nếu ông cao hứng ..

N. còn nói nhiều nữa.

Tôi nhớ nhất câu này, sau khi tôi bắt tay từ biệt hắn :

— Chắc ông còn nhớ câu tiếng khách « chí sai-kỷ bầu » mà tôi tặng cô vũ-nữ Tàu buổi tối. Đó là một câu dùng để khen tặng đến cực điểm.

« Cô ấy đã mỉm cười. Duyên tài kiến biết đâu chẳng vì câu khen đó.

« Ở đời không phải chỉ có nhà Băng mới làm ra tiền. Cái gì cũng làm ra tiền cho mình cả. Từ một cục phân giờ lên. Huống hồ là cái sắc đẹp của cô nhảy Tàu mà tôi sắp sửa quen đây !

Tôi đã sống gần trọn đêm bên cạnh một người sống nhiều quá. Cái phong-vận của hắn đã làm cho tôi, một xuýt nữa, coi đời là đẹp đẽ hoàn toàn. (*Còn nữa*)

Trọng Lang

KỲ SAU : **Những khóe làm tiền trong đời lao động, v. v..**



— Chào cụ, cụ đưa cháu đi đâu đấy ?
— Tôi đưa cháu đi chữa nốt chứng nhạc.
— Thế nào, cháu đã đỡ nhiều chưa cụ ?
— Cảm ơn ngài, đã khỏi được 3 nhân rồi.
— Có phải mổ trích gì không cụ ?
— Không, chỉ giản thuốc cao là rơi nhân ra, là khỏi. Mà không mất tiền thuốc cao !
— Ở đâu... ở đâu thế hở cụ ?
— Ấy ở phố Bạch-Mai, hiệu CỨU THẾ Y QUÁN, số nhà 227 Hà-nội.

Muốn ăn các món cơm tây cho đúng vị, phải đến

Café Restaurant

JOSEPH

PHỐ BICHOT, HANOI

MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

Blouson

ARISTO !!

MUA

PULL'OVER, BLOUSON..

marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngần ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi

Trước đền Ngọc-Sơn

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỂ Ý ! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ !

Mùa hạ năm nay khí trời rất nóng bức, bịnh « Cảm nhiệt » phát sanh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia-đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v.., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÁI TRẦN CHÂU TÁN » thời bệnh trong 15 phút, lành bịnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cắt cò dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhãn dược » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC - ÁI

100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON

MUỐN ĐẸP

các bà, các cô chỉ nên dùng SỮA, KEM, PHẤN, SÁP

INNOXA

CỦA CÁC BÁC-SĨ CHUYÊN-MÔN CHẾ RA

BÁN TẠI các hiệu bào chế Tây, các cửa hàng to hoặc tại ĐẠI LÝ 35 *RUE RICHAUD* HANOI

ĐẸP

TIỂU THUYẾT của KHÁI HƯNG

(Tiếp theo)



VIII

Đã hơn hai tháng, Nam xuất tận lực làm việc. Trong đám bạn thân ai nấy đều tưởng và Nam cũng tự dối mình rằng làm việc rất kịp như thế là để có nhiều tác phẩm đem trưng bày trong phòng triển lãm của hội Mỹ thuật sắp tới đây.

Sự thực xưa nay Nam vẫn lãnh đạm với những phòng triển lãm công cộng ấy. Nhiều lần chàng lại không có một bức tranh đem bày nữa. Chỉ khi nào nể lời ông đốc hay các ông giáo thân yêu, chàng mới vẽ vội vẽ vàng một vài bức lụa hoặc tranh sơn dầu mà mãi tới phút cuối cùng chàng mới kịp gửi đến.

Nam thành thực ghét những thứ phòng triển lãm ấy. Không phải vì chàng sợ bị bày lẫn, bị xếp ngang hàng với những họa sĩ vô tài, với những « hạng thợ khéo tay » như chàng thường mỉa. Chàng có cần gì điều đó. Và một hôm chàng đã cười ngất vì mấy lời khen ngợi trầm trồ của một ông xem tranh ra về thành thạo lắm. Vẽ nhẵn nhụi, sạch sẽ, vẽ lừa dối người và mình để được đời yêu, chuộng như thế phỏng có khó gì, nhưng Nam không bao giờ làm : chàng vẽ cho chàng, như chàng đã nói và vẫn thường nghĩ. Lời khen hay chê của những ông xem tranh, chàng có kể vào đâu ?

Năm nay thì trái hẳn, xưởng vẽ của Nam lúc nào cũng tấp nập công việc. Ngoài mấy bức bình phong sơn ta, chàng lại cần cặm cụi vào mấy bức tranh sơn dầu và thủy mạc trên lụa nữa.

Chàng đã thuê một cô kiểu mẫu, bé nhỏ xinh xắn. Và luôn mấy ngày đặt người ấy đứng ngoài vườn bên khóm chuối, cạnh tầu cau hay dưới cành đồi. Hôm nay chàng để kiểu mẫu ngồi trong phòng ấm vì cần vẽ một bức tượng cổi trần.

Nghe tiếng chuông cổng, chàng thốt giật mình; như có tâm linh báo trước chàng đoán chắc có Lan đến.

Từ khi chính thức là vị hôn thê của chàng, Lan rất năng lại chơi, và có lần hàng giờ ngồi nhìn chàng vẽ.

Chàng cũng bỏ bút xuống đứng nhìn lại Lan hồi lâu. Rồi hai người cùng phá lên cười, vô cớ.

Lan là nguồn cảm hứng của chàng, một nguồn cảm hứng mới mẻ và mênh mông. Lần này là lần đầu chàng vụt nhận thấy thế và hiểu rằng hơn hai tháng thiết tha với nghệ thuật, đó là ảnh hưởng của cặp mắt mỹ nhân.

Trong một giây cái hy vọng lớn tạo hiện ra, rõ rệt to tát : Lan sẽ mãi mãi là nguồn cảm hứng của chàng, khi Lan đã là vợ chồng cũng như khi Lan hãy còn là vị hôn thê của chàng.

Cùng với những ý nghĩ vui và bồng bột ấy, xen lẫn những ý nghĩ buồn và chán nản. Song những ý nghĩ buồn chỉ thoáng qua tâm chí chàng, như những gợn nhỏ thoáng qua trên mặt nước phẳng lặng một buổi chiều êm ả. Vì nghĩ đến Lan và hạnh phúc của chàng, tự nhiên chàng lại nhớ, tuy chàng vẫn cố quên, đến những điều gay go trong việc hôn nhân của chàng... Suýt nữa chàng đã không lấy được Lan; mà duyên do chỉ tại lòng yêu của một người anh, và tình cô chấp của một người bạn.

Hôm chàng đến nhờ ông giáo Tuệ, anh chàng, hỏi Lan cho chàng làm vợ, anh đã nói nhiều câu khiến nay chàng vẫn còn phải nghĩ ngợi. Anh chàng tìm ra nhiều lẽ không nên mà trong lúc mê man về cãi lý hơn là mê man về tình yêu, chàng đã cho là cổ hủ, là « vô nhân đạo » nữa. Chàng đã xin lỗi anh mãi về câu quá lỗ mãng ấy, và nay nghĩ lại chàng còn buồn rầu hối hận. Cái lý cổ hủ của anh chàng là thế này : một người đương là bạn mình, đương anh anh tôi tôi, có khi mày mày tao tao với mình, không thể bỗng nhảy ngay lên bực cha mình được. Chàng bảo em :

— Ừ, tôi hãy hỏi chú, lúc bấy giờ chú xưng hô ra làm sao ? Khi chắp tay chào vợ chồng Biên : lạy thầy mẹ, con về thăm thầy mẹ ạ, liệu chú có nguợng không ?

Nam đã đỏ mặt lên cãi lại :

— Cần gì ! em nói tiếng Pháp. Và Tuệ đã mỉm cười, tiếp luôn :

— Nói tiếng Pháp cả với vợ Biên và các con nhỏ của Biên ?

Nhưng vì thấy Nam quá yêu đến nỗi trở nên đau đớn, Tuệ cũng chiều lòng em đi Quảng yên dò ý Biên, rồi ngỏ lời hỏi thẳng Lan cho Nam. Chàng hy vọng thầm rằng Biên sẽ từ chối. Mà Biên kinh ngạc thực. Chưa bao giờ chàng ngờ rằng Nam, bạn thân của chàng, lại sẽ là rể chàng được. Và chàng hỏi Tuệ : « Bác tính như thế có tiện không ? » Tuệ lấy làm khó trả lời lắm. Chàng nói lảng : « Khi người ta yêu thì người ta rất lạ lùng. Người ta chẳng chịu lùi trước một sự cản trở, một điều khó khăn gì. » Biên đã định tâm từ chối, nhất chàng lại nghĩ đến sự chênh lệch tuổi của Nam và con gái chàng. Chàng không rõ Nam bao nhiêu tuổi, chỉ yên trí rằng Nam cũng vào loạt tuổi mình. Bạn bè chơi với nhau thường tưởng ngang tuổi nhau dù khi hơn kém nhau tới mười năm cũng vậy, nhưng Biên cũng trả lời hững hờ một câu :

— Được bác để tôi bàn với nhà tôi, và hỏi ý kiến cháu Lan đã. Dẫu sao thì cũng phải cháu Lan bằng lòng, việc mới xong được.

Biên vẫn dinh ninh rằng vợ sẽ đồng ý với mình. Sự thực trái ngược hẳn. Bà tham thường được nghe con gái tán tụng Nam, khoe khoang tài cán của Nam, nhất lại nhân lên gấp hai gấp ba giá những bức tranh, những bức bình phong của Nam, nên vừa nghe chồng thuật lại việc Nam hỏi Lan, bà ta tuy sửng sốt, nhưng rất sung sướng. Bà bằng lòng ngay và đã phải cãi lý với chồng để đắc thắng. Sau cùng Lan phải trả lời mới được. Biên quả quyết chịu hàng. Trước Lan còn ấp úng mãi câu « tùy thầy mẹ ». Nhưng Biên bắt con phải đáp : « Con bằng lòng » mới nghe. Lan, đầu nóng bừng, vừa chạy vào nhà trong vừa nói : « Con bằng lòng ».

Thế là xong việc.

Những lý thuyết mà anh và bạn viện ra, nay lại vướng vất trong ý nghĩ Nam. Chàng lại nhớ tới những lời chàng nói với Lan ở phòng đợi ngoài ga. Phải, lấy con gái bạn, không bao giờ chàng cho thế là một việc quá quắt, lạ lùng. Có sống trở về thời xưa đâu mà chịu để cái luân lý trẻ con ấy ràng buộc, cản trở. Ngày nay chỉ có cá nhân với cá nhân.

Nam ngừng lại không dám nghĩ xa hơn, sợ sẽ đi tới chỗ tự phản đối như nhiều lần đã xảy ra.

Lúc bấy giờ ngửng đầu lên nhìn qua kính cửa sổ, chàng thấy Lan đương ung dung từ cổng tiến vào. Màu xám nhạt của chiếc áo « len » nâng mặc hoạt động in lên nền lá xanh đen rặng cam trồng hai bên lối đi. Chàng vội quay lại bảo cô kiểu mẫu :

— Thôi, hôm nay thế là đủ... cô đi về nhé.

Thấy người kia vẫn yên lặng nhìn mình, chàng giục :

— Cô mặc áo, đi về thôi. Tôi mắc bận đây.

Để Lan khỏi vào phòng và nhìn thấy tấm thân cổi trần của người kiểu mẫu, Nam hấp tấp bước ra hiên. Nhưng quá chậm, Lan đã tới mở cửa phòng, vén bức rèm sườn tre, đứng sững mỉm cười hỏi :

— Nam làm việc ?

Nam giơ tay bắt tay, nói :

— Xong rồi, mời Lan ngồi chơi.

Lan lại gần đá vẽ ngắm nghía, rồi so sánh hồi lâu người trong tranh với cô kiểu mẫu đương mặc dở áo dài.

— Đẹp !

Nam chỉ mỉm cười yên lặng nhìn Lan. Người kiểu mẫu một cô đào

rượu mà Nam thuê rất đắt, đứng lên, dáng bộ kiêu hãnh, hỏi sống Nam :

— Chiều có đến nữa không ?

— Thôi, chiều nghỉ. Mai hãy đến nhé...

Thiếu nữ lạnh lùng :

— Cũng được. Thôi, au revoir, Nam !

Rồi quay về phía Lan, nàng khẽ gật và nói lí nhí mấy tiếng. Lan cũng lí nhí đáp lại.

Chờ cho nàng đi khỏi, Lan không giấu nổi vẻ mặt buồn, bảo Nam :

— Gái nhảy phải không, anh ?

— Không, ả đào.

— Thì cũng thế.

— Hơi khác chứ, một đằng nhảy, một đằng hát.

Rồi chàng cười ha hả đánh trống lảng. Nhưng Lan vẫn như thấy tấm bán thân cõi trần hoạt động ở trước mặt, nhất bức tranh lại vẫn còn đặt trên đá mà nàng không thể rời mắt được.

— Nam không nghĩ ra mà vẽ chàng cố đem khoa hội họa ra giảng dài dòng :

— Đây nhé, Lan trông, một người trong bức tranh lụa này. Có phải Lan thấy nét rất ít, và màu rất giản dị không. Nhưng Lan đừng tưởng vừa vẽ là tới ngay được ít nét và màu như thế. Phải bắt đầu vẽ tỉ mỉ rất kỹ. Đây này.

Nam mở ra một cuốn giấy bóng và một bức tranh nguyên tác trong đó người thiếu nữ rập lại trên bức lụa vẽ rất tinh vi. Nhưng Lan lơ đãng nhìn, tâm trí đương theo đuổi một ý nghĩ nhất định.

— Nam có nhiều các cô làm kiểu mẫu nhỉ ?

— Có đâu mà nhiều ! Vài cô thôi. Còn các bà vợ bạn nhờ vẽ hình cả. Bà nào đẹp, nhiều khi mình cũng mượn sơ cái mặt hay cái thân thể áp dụng vào trong tranh.

Lan làm bộ kinh ngạc :

— Cả vợ bạn nữa ?

Nam cười :

— Quái ! cái gì Lan cũng cho là lạ. Chẳng hạn bức hình anh vẽ cho và « Lan » dùng trong câu chuyện. Mãi sau, trong một buổi tình yêu nồng nàn, chàng mới thốt ra được hai tiếng « anh » và « em » như Lan.

Cách xưng hô đối với vợ chồng Biên thì Nam cho là sẽ khó khăn mãi. Từ hôm hỏi tới nay chàng đã hai lần đến chơi Quảng Yên thăm Lan. Như chàng đã dự định từ trước, chàng dùng tiếng Pháp để nói chuyện với Biên. Còn đối với vợ Biên, sau một hồi ấp úng nói trống không, chàng đã tìm ra được một lối xưng hô ổn thỏa : « bà » và « tôi ». Nhưng chàng nghĩ cũng nên thưa đi lại nhà vợ để tránh những cuộc gặp gỡ giữa bố mẹ vợ và con rể. Lan không hiểu thâm ý của Nam, tưởng chàng lãnh đạm, nhạt nhẽo với mình. Buổi đầu nàng khóc mãi. Chẳng được đừng, Nam đã phải thú thực hết với nàng. Nàng cười nhưng trở nên buồn rầu và nghĩ ngợi.

Hôm nay thấy Nam ít xưng hô « anh, em » với mình Lan lại nhớ đến câu chuyện buồn rầu đã xảy ra, và nàng nói nửa nghiêm trang nửa bỡn cợt, để thử ý Nam :

— Cách xưng hô của Annam mình nhiều khi còn lúng túng lắm nhỉ. Như vợ với chồng, ngày xưa các cụ xưng hô ông nó với bà nó, nhà nó với bu nó thì lôi thôi quá. Nhưng cách xưng hô đó còn nhất định để cho người ta dùng. Chớ như ngày nay, chúng mình chả biết gọi nhau là gì cho tiện. Cận với mợ nghe nó thế nào ấy, có vẻ con ông cháu cha quá, mà « nhà » thì trời ôi ! cồ ơi là cồ. Gọi nhau là « anh » với « em » có người lại cho là quá suồng sã ở trước mặt công chúng...

Nam đáp :

— Sao lại suồng sã được. Anh và em không bao giờ có nghĩa « chéri » như họ tưởng lắm. Anh và em chỉ là « mon ami » hay « mon mari » và « ma femme » rất giản dị, rất tự nhiên, rất chững chạc, rất lễ phép ở trước mặt công chúng nữa. Sao lại không dùng hai chữ ấy ?

Lan cười :

— Cảm ơn ông, em vẫn dùng hai chữ ấy đối với Nam. Nhưng em thấy Nam không hay dùng nên em hơi lo rằng em đã dùng sai.

Nam cũng cười :

— Chính anh phải cảm ơn em đã cho anh một bài học. Bây giờ thì anh đưa em đi may áo, phải không ?

Lan nũng nịu :

— Nhưng anh đương bận vẽ.

— Anh chẳng bận gì hết. Vì em mà anh vẽ. Vậy đưa em đi chơi cũng là vẽ một bức tranh tuyệt diệu rồi.

Cả hai cùng vui vẻ. Nam mê man trong giấc mộng yêu, hai tay giữ lấy đầu Lan ngắm nghía nói :

— Anh không ngờ em Lan của anh chóng người lớn thế ?

Lan ngước nhìn mỉm cười :

— Cháu Lan của chú !

(*Còn nữa*)

Khái-Hưng



được ? Cứ phải có người kiểu mẫu?

Nam nhận thấy câu hỏi hơi ngộ ở miệng một thiếu nữ có tri thức, có học vấn như Lan. Nhưng chàng nghĩ ngay đến tình yêu của Lan : Lan ghen. Và chàng cười âu yếm, trả lời :

— Không Lan ạ. Bao giờ, vẽ cũng phải có kiểu mẫu chứ ! họa sĩ không có thể bịa ra mà vẽ được. Bịa bao giờ cũng sai, sai nét và sai màu, nhất là sai màu.

Muốn Lan quên người kiểu mẫu, Lan năm ngoái, anh cũng có thể cho vào tranh được chứ ?

— À ! thế. Vậy sau này em có thể làm kiểu mẫu cho anh được đấy nhỉ ?

— Cái đó thì tùy Lan.

Tiếng anh, Lan nói đã quen miệng Lan thay vào tiếng « ông » ngay từ khi nhà Lan nhận gả nàng cho Nam. Và nàng dùng tiếng ấy một cách rất tự nhiên và âu yếm. Nhưng Nam, chàng ngượng ngập mãi trước khi tới được tiếng « Nam »

Hạnh-phúc rung-rinh...



— Tôi chán mợ ấy làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao nhiêu mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xuân tìm đâu nữa !



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-tinh của tình yêu. Khi trước nếu ba ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cựu-truyền. Có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Lĩnh 60-62 Cầu Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caisses Hanoi.

TIN VĂN... VẮN ? của LÉTA

ĐÂY là một truyện rất hay tả hết cả nỗi u uất của lòng người bằng một ngọn bút linh hoạt, sâu sắc... »

Đó là lời giới thiệu thường thấy trên những cuốn văn.

Lời giới thiệu của ai ?

— Của... tác giả !

Sự khoe khoang không cần phải che đậy. Người ta không ngượng mồm khi vỗ vai người khác bảo rằng : Này anh xem tôi ! tôi giỏi lạ lùng, tôi có tài lạ lùng.

Và người ta tự tin là thế.

●

Đó có lẽ là một thứ phản động lực ?

Hôm qua, bác nhà nho kia tự bảo cho mọi người biết là mình dốt.

...Thì bây giờ có người tự xưng là giỏi cũng chẳng sao.

●

Mình vừa giở một cuốn tiểu thuyết toan đọc. Tác giả đã vội bảo cho mình biết trước.

« Truyện vô cùng cảm động tả những nỗi đau đớn này... với nỗi đau đớn kia... »

Mình liền vô cùng cảm động gấp sách lại.

●

« Chán chường ».

Một cuốn thơ mới xuất bản.

Tác giả, ông Nguyễn tử Kinh, đã đem thú thực ở ngay trang đầu :

« *Chỉ một bài thơ, người ta đã gọi tôi là thi sĩ* ».

Đó là tại người ta gọi thế. Chứ thật ra...

« ...*Thật ra* (tác giả cãi) *tôi chẳng thấy tôi là thi sĩ chút nào* ».

Nhưng tác giả lại nói thêm :

« *Tình cảm của tôi là tình cảm của những chiếc lá vàng cuối mùa, của những bông hoa chợ chiều, của những cánh gió lạnh mà tôi không biết rằng lạnh, có thể thôi !* »

Có thế thôi !

Nhưng thế cũng đủ cho ta biết rằng, dẫu đi đến đâu, ông Tử Kinh cũng vẫn là thi sĩ.

Phải khiêm tốn lắm mới thú thực được một điều quan trọng như thế.

●

Ông Tử Kinh lại phải thú một tội nữa :

« *Tôi đã biểu cái đẹp nhiều quá rồi* »

Và lấy làm bùi ngùi lắm.

●

Chán chường (tiếp theo)

Cuốn thơ có ba bài mở đầu.

Bài mở thứ nhất ; bài mở thứ hai ; và bài mở thứ ba.

Bài mở thứ nhất đã mở rồi. Đó là những lời thú tội.

Bài mở thứ hai là để phân trần tại sao tác giả làm thơ. Phân trần với Anh :

« Anh

« *Tôi làm thơ chỉ vì :*

« *Tôi đã mất nhiều mồ hôi — nhiều nước mắt — nhiều máu quá anh ạ. Tôi đã trác táng — đã trụy lạc — và đã chán chường quá rồi. Bây giờ tôi chỉ muốn sống — ồ ! hình như trái mùa thì phải...*

Trái mùa ? — Không phải !

... Hình như tác giả chỉ dở hơi.

●

Đến bài mở thứ ba : bài này không gọi anh, nhưng gọi em.

« Em

« *Em đã nhiều lần khuyên anh đừng làm thơ nữa, nhưng anh không nghe, mà mỗi lần không nghe em là một lần anh thất vọng.*

« *Nhưng em có biết đâu rằng — anh đã chán — chán lắm rồi em ạ.* »

Chán đến thế rồi tác giả mới cho ta nghe thơ.

Thơ rằng :

Em biết thân em đến thế này !
Tiếc gì anh được giữa đêm nay...
Rồi mai anh có quên, không chứ.
Em nhớ mài anh đến mấy ngày.

Mùi anh ?

... Xin miễn phê bình.

●

Còn nhiều :

Không biết rằng ai đã rủ em,
Bỏ nhà đến ở chỗ không quen.
— Một đêm lạ quá, ai không biết ?
Đã trộm tình em lúc vắng đèn !

Đau quá nhưng mà chẳng lẽ kêu,
Vì chàng khéo dỗ hóa em yêu.
Một, hai, ba, bốn, rồi quên mất...
— Từ đấy người em khác trước nhiều !

Đó là giọng « em » than thở.

Bây giờ đến « anh » lại thở than :

Anh đã ngã trong đời trụy lạc
Mấy mươi lần thành tật (!) rồi đây,
Ái tình càng thử càng cay
Em ôi ! có lẽ từ nay anh chừa.
Tội nghiệp quá ! mỗi khi anh mộng
Là một phen thất vọng, ngẫn ngơ.
Rồi anh thề vẫn thề vơ
— Rằng chừa, em thấy anh chừa được đâu !

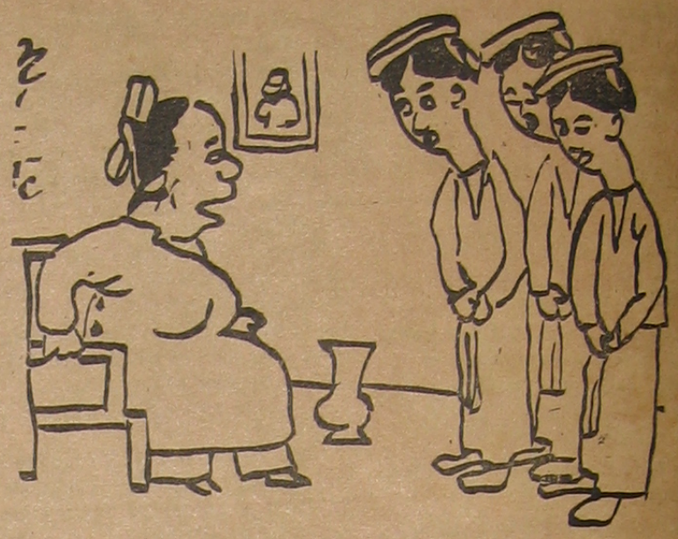
●

Tác giả không chừa, nhưng tác giả cũng khôn. Ông bảo « em » của ông rằng : *Em Hảo, đọc xong mấy vần thơ này em chớ ngậm ngùi em nhé.* »

Ông lo xa quá !

Ngậm ngùi ? Không ! Trái lại nữa ! Em Hảo của ông, cũng như mọi người khác, đọc xong mấy vần thơ ông, chắc đang... bò lăn bò lộn ra cười.

Léta



— Ba con Sen kia ! tao bảo đây : khi nào tao muốn gọi con thứ nhất thì tao đằng hắng hai tiếng, khi nào tao muốn gọi con thứ nhì thì tao đằng hắng một tiếng, mà khi nào tao muốn gọi con thứ ba thì tao... không đằng hắng tiếng nào cả, nghe chưa ?

Tin Mỹ thuật

Họa sĩ Nguyễn phan Chánh sẽ trưng bày tại một căn gác hội quán hội Khai Trí Tiến Đức những tác phẩm mới của ông. Cuộc triển lãm mỹ thuật này mở từ 2 đến 15 Septembre, sáng 9 giờ đến 11 giờ 30 và chiều từ 15 đến 17 giờ 30.

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng tây và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4$20	2$20
Pháp và Thuộc-địa	4. 80	2. 50
Ngoại quốc	8. 50	4. 30
Các công sở	8. 50	4. 30

Ngân phiếu gửi về :
M. le Directeur du NGÀY NAY
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ
80. Av Grand Bouddha, Hanoi
Giây nói số 874

ĐÓN XEM
TRONG SỐ SAU
Con yểng và vợ chồng bác lái
Một truyện cổ tích bằng thơ của Tu Mỡ

Nhà dệt có nhiều máy tối tân, chuyên sản xuất áo PULL'OVER, CHEMISETTE MAILLOT đã được tín nhiệm hầu khắp quốc dân :

KIỂU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HÃNG

PHUC - LAI
87, PHỐ HUẾ — HANOI
TEL. 974

LÈVRES DU JOUR & LÈVRES DU SOIR...

De même que les grandes stars de cinema, les femmes élégantes savent depuis longtemps que la même teinte de rouge à lèvres ne convient pas pour le jour et pour le soir. Il ne reviendrait à l'idée de personne de mettre une robe de soirée pour pratiquer les sports et inversement. Alors ! tout est nuance dans l'art subtil de la beauté. Lumière du jour, lumière des lustres, couleur du chapeau, de la robe, teinte des cheveux, tout joue un rôle très important dans l'ensemble et exige un rouge à lèvres individuel qui s'harmonise parfaitement. Les femmes de goût trouvent tout de suite la teinte unique pour chaque cas ; encore mieux maintenant puisque le rouge GUITARE — tenace et sans traces — existe en tube d'essai de 1 mois à 0p30, en une gamme complète de 16 teintes modernes. Avec toujours sous la main les teintes qui vous reviennent sans, pour cela, être obligée de dépenser une somme importante. Le rouge GUITARE est en vente partout. Le tube 2p50 et 1p20 et partout le vendeur vous montrera, sur demande, le nuancier qui vous permettra de faire votre choix. Déjà nombreuses sont les femmes reconnaissantes au rouge GUITARE de la beauté nouvelle et séduisante de leurs lèvres dont elles sont, à juste titre, tellement fières.

EXCLUSIVITÉ : COMPTOIR COMMERCIAL, 50 Rue du Chanvre Hanoi
En vente chez ĐỒNG-QUANG, 48 Bd Amiral Courbet Courbet, Haïphong

CÔNG DÂN GIÁO DỤC

Bình đẳng

của HOÀNG-ĐẠO

CŨNG như hai tiếng tự do, hai chữ bình đẳng đã làm chảy biết bao nhiêu là mực đã làm sôi nổi lòng người. Các người ca tụng những đức tính tốt đẹp của ý tưởng bình đẳng, coi bình đẳng là một lý tưởng tươi sáng mà loài người phải đua nhau cố công màđạt cho được. Có người, trái lại, coi bình đẳng là một tai nạn của nhân-loại, là nguyên-nhân của nhiều sự khốc hại, một cái bả để đưa loài người đến sự kém hèn.

Tại sao chữ bình đẳng lại có kẻ yêu người ghét đến bực ấy? Có lẽ là vì nghĩa chữ ấy không định một cách phân minh, và trong khi nói đến « bình-đẳng », người ta nghĩ đến hai sự khác nhau, thành ra người ta không hiểu nhau. Vậy điều cần hơn hết, là phải định nghĩa cho rõ đã.

Thế nào là bình đẳng? Nếu hiểu theo nghĩa tuyệt đối của phái chê ý tưởng bình đẳng, tức là bảo hai người đó ngang hàng về đủ mọi phương diện, tinh thần cũng như vật chất. Và lấy theo nghĩa ấy, thì sự bình đẳng không đứng vững được thật. Người ta sinh ra có kẻ khỏe mạnh, kẻ yếu ốm, có kẻ thông minh, kẻ ngu dần. Không đếm xỉa đến những sự hơn kém tự nhiên ấy, tức là làm trái với luật thiên nhiên, hơn nữa, tức là làm một điều bất công, vì đem chộn lẫn ngu, hiền, cá mè một lứa cả.

Nhưng có mấy người hiểu chữ bình đẳng theo nghĩa tuyệt đối ấy. Bình đẳng không phải là đồng nhất. Và nếu trong loài người có kẻ ngu, có kẻ hiền, có người hiền hậu, có người ngang ngạnh, có người yếu ốm, có người khỏe mạnh, những người khác nhau về vật chất hay về tinh thần đó có một cái giống nhau: là ai nấy đều là người.

Là người cả, đấy là nền tảng của sự bình đẳng vậy. Phẩm làm người là có giá trị của một người rồi, đáng để cho người khác kính trọng, đáng được hưởng quyền lợi như hết thảy mọi người khác, được ngang hàng với mọi người khác. Về phương diện luân lý, dẫu theo chủ nghĩa nhân-phẩm hay theo chủ nghĩa lợi-ích, ta đều theo Kant hay Bentham đến ý tưởng bình đẳng. Về mặt chính trị, thì chủ nghĩa cá nhân, hay chủ nghĩa xã-hội, có khác nhau là chỉ khác nhau về phương pháp để đi tới sự bình đẳng, chứ nguyên tắc bình đẳng vẫn là mục đích chung.

Về phương diện thực tế, ta nhận thấy mọi dân tộc đều đua nhau đi đến sự bình đẳng; bình đẳng về chính-trị — cùng đóng góp thuế khóa như nhau, cùng được xung các chức vụ công, cùng được dự vào việc công-ích như nhau — bình đẳng về phương diện luật pháp, về phương diện kinh tế.

Tuy nhiên, cũng có người không chịu sự tiến hóa ấy là đúng. Họ thường chia nhân loại ra làm hai: các dân tộc Tây phương là những dân tộc chuộng bình đẳng và các dân tộc Đông phương ưa chịu sự chuyên chế. Đó là một sự lầm lớn. Xã-hội Đông phương và xã-hội Tây phương còn khác nhau về chính thể, mà ảnh-hưởng của chính thể, của hoàn cảnh đối với cá nhân ai cũng biết là rất mạnh mẽ. Bảo là cái tư tưởng tôn thượng ở Á-Đông chẳng bạn là kết quả của chính thể chuyên chế với lập quán thì còn hợp lý hơn. Một chứng cớ: gần đây, Âu trào lan sang Đông phương, ý tưởng bình đẳng không bao lâu đã được số đông chiêm ngưỡng; nếu bình đẳng là của riêng nòi giống trời Âu, làm gì lại có cái ảnh hưởng ấy? Vả lại, làm gì có trên hoàn cầu này một giống người nguyên chất. Một nhà tư tưởng Pháp, có thể gọi là ông tổ của chủ nghĩa dân tộc của đảng áo nâu bên Đức, ông Gobineau, nhân đó lại lập ra được một thuyết: theo ông ta, thì chính sự chộn lẫn các giống nòi, sự lai, đã sinh ra ý tưởng bình đẳng.

Có người lại cho bình đẳng là ý tưởng của mấy nhà triết học; một ông bác sĩ đã viết ra một câu: « nô lệ cũng là người như ông chủ », thế rồi câu ấy có sức mạnh lan ra khắp. Nhưng trước khi nhà triết học sửa đổi xã hội, thì xã hội đã luyện nhà triết học rồi: nếu ông Rousseau sinh ra ở Phi châu, thì các thuyết của ông chắc là không có ảnh hưởng gì.

Người ta lại còn tìm nguyên nhân sự bình đẳng ở số người nữa. Người càng ngày càng đông thì những sự cách biệt các ngành càng mất; ý tưởng tôn sùng những sự cao quý sẽ mất, nếu sự cao quý ấy không còn giữ được bí mật nữa. Các vị vua Á đông không cho thần dân nom thấy mặt không phải là vô cớ; nếu họ trông thấy mặt, họ sẽ nghĩ thầm rằng hoàng đế cũng chỉ là một người như họ, và ý tưởng tôn thượng sẽ bị tiêu diệt.

Dẫu sao, không ai còn chối cãi rằng ý tưởng bình đẳng ở thời đại này đã có một lực lượng thiêng liêng. Ai nấy cũng đều công nhận rằng là hợp với sự công bình cái nguyên tắc bình đẳng, bình đẳng về nghĩa vụ cũng như về quyền lợi. Đấy là ý chính của các hiến pháp của nước Pháp. Theo bản tuyên ngôn nhân quyền, người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi. Có khác nhau, chỉ là do sự ích chung hay do tài đức mà thôi. Thế cho nên đã là công dân, ai ai cũng có quyền ngang nhau, thì dù như các quyền tự do, ai nấy cũng có quyền dầu phiếu như nhau, ai nấy cũng phải đi lính như nhau, ai nấy phạm tội cũng đều bị phạt như nhau, ai nấy đều được luật pháp bênh vực như nhau.

Tuy nhiên, có nhiều người cho rằng ở nước Pháp cũng như nhiều nước dân chủ khác, bình đẳng chưa hẳn là thực hiện. Nguyên nhân là sự giàu nghèo; làm thế nào thì làm, nhà triệu phú vẫn không phải là bình đẳng với một người thợ mất việc. Và sự phổ thông dầu phiếu ở nhiều nơi không còn cái ý nghĩa thiêng liêng trong nguyên tắc nữa. Vả lại, con một nhà triệu phú với con một người sốp phơ, lúc ra đời dẫu cho thông minh ngang nhau, con nhà triệu phú, nhờ tiền tài của cha mẹ, có thể theo học đến nơi đến chốn, lại có chỗ thế lực nương tựa, thì hẳn là ăn đứt con nhà thợ thuyền, sự bất bình đẳng đã do từ đó mà ra đời. Vậy muốn cho có sự bình đẳng theo nghĩa của cuộc cách mệnh Pháp chỉ hơn nhau vì tài đức — thì trước hết phải làm thế nào cho mọi người, từ lúc sơ sinh cho đến lúc ra đời, đều được như nhau, tỉ như trong cuộc thi chạy, các lực sĩ đều bắt đầu chạy ở cùng một vạch mà thôi.

Nhưng muốn như vậy, mà còn sự giàu nghèo vẫn còn thì không sao được.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đắc: Tòa nhà gạch số 154 A phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000$

Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.

Ngày mở số nhất định: **12 Novembre 1939**

MỖI VÉ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và Đoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud

«Các bạn xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể bán được nữa, thời *xin gửi trả về ngay*, vì hiện nay ở Đoàn sở không có đủ để bán».

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lũm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô

SỬA BẰNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Vú nở, người thon sửa điện từ 2$00

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sẵn đều đạn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mlle Hà chỉ giúp tất cả vẻ đẹp như massage, maquillage v. v...

Đức Tra



MỘT BẢN THỐNG KÊ VỀ NHỮNG SỰ THỰC hay TƯỞNG TƯỢNG

NGƯỜI TA không thể chối được rằng những nhà thông thái có một sở thích riêng về sự đúng của những con số. Các ông không như chúng ta có ý tưởng khinh miệt sự ích lợi của những con số thật đúng mà khoa học mang lại cho ta. Song chúng ta bắt buộc phải công nhận rằng những nhà thông thái thời nay có khi có những ý tưởng rất kỳ quặc.

Ngoài ra ta cũng phải công nhận rằng những sự tấn bộ của thời nay đã khiến chúng ta quen chơi với những con số hàng vạn, hàng triệu, hàng nghìn triệu. Dù là kỷ lục về độ xa hay về ngân sách của chính phủ, người ta đều chơi với những con số rất lớn.

●

Trong ngân sách của nước Pháp vừa mới lập xong, người ta thấy số chi tới sáu mươi sáu nghìn triệu. Song bạn có một ý định rõ rệt rằng một nghìn triệu (un milliard) là thế nào không? Một nghìn triệu phút chẳng hạn. Trong một giờ có sáu mươi phút, một ngày chung bình có 24 giờ, một năm bình thường, 365 ngày, và một năm nhuận, 366 ngày. Ngoài ra, năm 1582, người ta đã bỏ đi mười ngày của dương lịch. Tính đến tất cả những ngày ấy, thì cái phút thứ nhất bắt đầu từ đầu kỷ nguyên của chúng ta mà cái phút thứ một nghìn triệu mãi tới ngày 14 Mai 1902 hồi 10 giờ 40 sáng mới tới.

●

Nhờ có tới trên mười phương pháp mượn ở tất cả các phần của khoa bác vật, người ta đã có thể lượng ước được số phần tử (*molécules*) ở trong một phân khối (*cm3*) không khí. Muốn chỉ số phần tử ấy, phải dùng con số ba theo sau 19 con số không. Thì dụ những phần tử ấy chia thành từng đống một nghìn triệu một, và ta đếm những đống ấy, cứ mỗi giây được một phần tử, không bao giờ ngừng. Trong mười thế kỷ nữa ta sẽ đếm xong (nếu ta còn sống). Xem vậy sẽ biết những phần tử nhỏ biết bao.

●

Những nguyên tử (*atomes*) tạo nên những phần tử còn nhỏ hơn nhiều. Nguyên tử của khinh khí có thể vào rất nhiều trong một bầu tròn mà đường bán kính bằng phần mười triệu một ly; nói một cách khác là phải đặt 10 triệu phần tử liên tiếp nhau để có một cái giây dài một ly. Tuy thế, nếu người ta đặt những nguyên tử chứa trong một lạng (*gramme*) khinh khí nối tiếp nhau theo đường thẳng để làm một chuỗi hạt thì như thế người ta đã làm được một cái giây dài tới 60 triệu cây số, gấp 400 lần khoảng đường từ trái đất tới mặt giời.

●

Bây giờ chúng ta thử tính chơi xem phải dùng hết bao nhiêu sinh lực, bao nhiêu nước, bao nhiêu than để bắt quả đất xích đi 30 phân.

Một cái máy 10.000 mã lực sẽ phải mất bảy mươi nghìn triệu năm để chuyển trái đất của ta đi 30 phân.

Nồi sốt-de để chạy cái máy ấy phải bốc hơi đi một số nước có thể phủ lên khắp mặt trái đất một lớp dầy 90 thước. Phải mất bốn nghìn triệu triệu tấn than để bốc số nước ấy thành hơi.

Than ấy tải bằng những toa xe chứa được 10 tấn một, mỗi toa dài 9 thước từ chỗ nối toa nọ tới toa kia, sẽ phải mất bốn trăm triệu toa, mà tổng cộng bề dài sẽ gấp bốn mươi năm triệu lần chu vi Trái đất. Chuyến xe ấy chạy 40 cây số một giờ sẽ phải năm triệu năm để đi hết chiều dài của chính nó. Đoàn xe sẽ dài gấp 11.500 lần khoảng xa từ Trái đất đến Mặt giời.

Do đấy, ta có thể có một ý định đúng về sự bé nhỏ của loài người trong vũ trụ và xét cho công bình, sự kiêu hãnh vô cùng của người ta.

(*Marianne*) M. dịch

Một thanh kiếm và ba hòm nhỏ bằng bạc

CÓ lẽ cũng vì theo lệnh của tổng tư lệnh Tưởng giới Thạch mà di hài của Gengis Khan (Thanh Cát tư hãn), nhà độc tài Mông-cổ ở thế kỷ thứ XIII, cái « họa lớn của nhân loại », đã bị cất ở ngôi mộ (có ghi trong lịch sử) tại miền Su yuan, ở Mông-cổ, để mang sang Tân gần miền Yulin, táng ở một nơi bí mật.

Đó chính là vì Tưởng giới Thạch sợ rằng ngôi mộ ấy, ở trong miền thuộc quyền Đức Vương, người cầm đầu dân Mông-cổ, nay trở nên liên minh của người Nhật, sẽ bị đào đi, và những hài cốt cùng vàng bạc trong mộ sẽ bị mang sang Nhật mất.

Tuy ở vào trong thời loạn này, việc sang cát ấy cử hành rất long trọng cho xứng với vị anh hùng. Vài người gác Mông-cổ chọn trong những người can đảm nhất, do một đoàn quân nhỏ hộ vệ, đã mang ba cái hòm bạc nhỏ chứa hài cốt Gengis Khan và hai vợ ông đi đóng đã sáu ngày đêm. Đi trước có một toán lính kỵ mã Mông-cổ mà người tướng mang thanh kiếm của nhà chinh phục. Và, trong khi đi ở xuốt dọc đường, những nhà cầm quyền, những thầy tu cùng dân chúng kéo đến vái trước linh cữu.

Ngày nay đi hài vị hoàng đế đã chiếm cứ ba phần châu Á và thực hành những cuộc chinh phục mãi tới sông Danube, đã tránh được một « miếng » của người Nhật...

(*Vu*)

MỘT THƯỚC LÀ THẾ NÀO?

Người ta sẽ đo lại bề dài một thước.

MỘT cậu bé rất thông minh hỏi một câu như sau đây: « Người ta dạy chúng tôi rằng một thước và một phần bốn mươi triệu đường ông của trái đất. Được lắm, như thì dụ lạnh đi, quả đất co lại và đường vòng chỉ còn có 36.000 cây số chẳng hạn, thì khi ấy có phải một thước chỉ còn có 90 phân thôi không? Như thế sẽ sinh ra lắm điều khá ngộ nghĩnh, vì chúng ta hết thảy sẽ cao hơn lên 10 phần 100; một người cao một thước bảy mươi sẽ cao lên một thước tám mươi bảy. Tất cả các kỷ lục sẽ bị hạ và người ta chẳng hiểu gì nữa... »

Như thế rất đúng và những nhà thông thái đã để ý tới. Đã từ lâu, một thước không là một phần bốn mươi triệu đường vòng trái đất nữa, nhưng là cái khoảng dài không thay đổi — hay gần như thế — của một thanh bạch kim dùng làm bản-vị để rất cẩn thận ở dưới hầm Phòng giấy Quốc tế về Đo lường, ở Sèvres-Bellevue (Pháp.)

Đã hai lần người ta so sánh cái bản vị độc nhất ấy với bề dài luồng sóng một thứ ánh sáng, để định rõ thước đo bằng một cách « vô hình », nghĩa là so sánh thước đo với một chiều dài không bao giờ chịu một ảnh hưởng gì mà thay đổi.

Về việc đó có một điều đáng chú ý là ngày nay người ta có thể đo rất đúng được tới phần mười một nghìn của một lg, nghĩa là một phần mười một triệu của một thước. Cách đo thi hành ở trong không, khiến có thể tránh được những sự sai lạc do sức ép của không khí gây nên.

Phòng giấy Quốc tế ở Sèvres sẽ đo lại để định rõ một lần cuối cùng bề dài một thước so với bề dài luồng sóng của ánh sáng. Ánh sáng, như chúng ta đã biết, đi nhanh gần 300.000 cây số một giây, có một luồng sóng dài nhất định không thay đổi, vậy nay mai ta sẽ biết thật đúng một thước là thế nào.

Ô! Các bạn chớ lo xa. Những kỷ lục và những phép đo lường ngày nay không có gì đáng ngại, vì người ta chỉ có thể xét sự sai lầm nhỏ nhặt bằng kính hiển vi mà thôi. Song việc đó không phải là không có thực, và nếu ngày nay người ta hỏi tôi một thước đúng ra là thế nào, thì tôi sẽ trả lời rằng tôi không biết gì hết!

(Robinson) M. dịch

NGÀY NAY NÓI

Lê văn Cần, Hanoi. — Hai vợ chồng còn trẻ tuổi và khỏe mạnh, chưa đủ điều kiện về kinh tế, mới thành hôn nhưng chưa dám có con, ý muốn chờ mấy năm nữa. Trong thời gian đó, hai vợ chồng không thể tránh được sự đi lại để tỏ tình thương yêu nhau — nhưng rất là dè dặt. Những khi giao tiếp, người đàn bà có thể muốn hay là không muốn có thai nghén được không.

— Ông xem kỹ bài « Sinh đẻ tự do » đã đăng ở mục trông tìm của Ngày Nay, trong tập năm 1937. Người đàn bà chỉ có thể thụ thai từng kỳ hạn. (việc phát minh của hai bác sĩ Ogino và Knauss) và có thể tính trước những kỳ hạn ấy được để tránh.

B. ranto (Hanoi). — Vì dụ một người có một tủ sách, mà chỉ sợ các con nhảy cẩn thủng, vậy muốn trừ hết các con bọ ấy đi thì phải làm thế nào?

— Trừ nhậy cẩn sách, có thể dùng nhiều chất có tính cách sát trùng (như essence de térebenthine) chẳng hạn (trong mục « Lượm lặt » của *Ngày nay* gần đây cũng có trích dịch một bài trừ nhậy) Song có một cách giản dị tránh nhậy khỏi sinh sản ra trong tủ sách là đừng để cho tủ và sách bụi bặm và ẩm thấp, nắng trở đến sách, thay đổi chỗ của sách trong tủ (ít ra tuần lễ một lần) và nếu có thể, thỉnh thoảng phơi sách ra ngoài nắng.

H. Nghĩa Phương, Tourcham. — 1.) Muốn được yêu phải làm thế nào?

— Làm thế nào được yêu? Câu trả lời rất dễ dàng: là yêu. Có yêu mới thành thực, và có thành thực mới cảm động được: lòng yêu của người khác. Ông chớ bắt trẫn bên chồng sách cho người yêu trông thấy, hay nói dối mình đỗ bằng nọ bằng kia, tình yêu lấy được bằng những cách ấy không có giá trị gì đâu.

2.) Trung, Nam, Bắc, ở xứ nào dễ hỏi vợ.

— Xứ nào cũng dễ hỏi vợ, nếu ông đủ những điều kiện người ta thường công nhận: 1) Là con trai (tất nhiên). 2) Vừa tuổi. 3) Có địa vị chắc chắn, và nếu giàu có và danh vọng càng hay.

Mme Tú, Hanoi — Nếu một người chồng vì nghe lời bố xui giục mà nghi ngờ vợ có ngoại tình, nhất định đuổi vợ đi, giữ lấy con, không một chứng cớ gì. Không có tang chứng. Vậy người vợ phải xử trí ra sao?

— Bà không thể nào minh oan với chồng được ư? Và những hành vi của bà từ trước không đủ đảm bảo được lòng trung thành của bà sao? Nếu bà

Voronoff

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BỔ THẬN

của PHỤC ĐANG DƯỢC HÀNG không dám ch... lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ, mà lại b...

Những ...
Những ...
long trong ...
Bảo đ...
tại ù, ban ...
Phục-...

NÓI CHUYỆN

...ng chúng ...iều kiện ...g chưa ...m nữa. ...không ...thương ...Những ...muốn ...được

...tự do » ...ày Nay, ...lần bà ...(việc ...ino và ...ng ký

...ười có ...ộng cần ...ộ ấy đi

...ề dùng ...g (như ...ng bạn ...ng nay ...ái trừ ...tránh ...sách là ...và lắm ...ồi chỗ ...ột lần) ...i sách

Muốn

? Câu ...ó yêu ...ó mới ...người ...g sách ...i dối ...êu lấy ...co giá

...hỏi vợ. ...n ông ...hường ...hiền). ...chắn, ...g hay. ...chẳng ...vợ có ...ừ lấy ...có tang ...ao ? ...n với ...vì của ...được ...ếu bà

Tự nói không có một cớ gì có thể khiến chồng bà nghi ngờ được, và tuy vậy chồng bà vẫn cứ cố ý nghi ngờ bà, bà nên xét xem có phải chồng bà có ý ruồng bỏ bà chăng ? Không có ai điếc hơn bằng người không muốn nghe. Nếu quả thật chồng bà có ý ấy, lúc đó bà dễ xử trí lắm.

N. V. Trunghoa. — Các thứ chuối (chuối tiêu, chuối ngự, chuối tây...) thứ nào nhiều chất bổ hơn ? Có phải chất bổ đó là « vitamines » không ?

— Chuối nào cũng bổ, không hơn kém nhau mấy. Chuối tiêu và chuối ngự lại bổ hơn cả, tuy vậy chưa ai phân tích nên không biết rõ. Bổ vì chất đường, vì các chất muối khác. Còn *vitamine* là chất tươi, khác, ở thức gì tươi cũng có, không bổ, nhưng rất cần cho cơ thể của ta. (Xem trong mục L. L. của *N. N.* và bài « Quả chuối » ở *N. N.* số 169).

N. V. Trunghoa. — Tại sao lại có sao đổi ngôi (étoile filante) ?

— Những sao đổi ngôi mà ta trông thấy là do những mảnh sao (*météorides*) vô số kể chạy trong không gian, và khi bị lôi vì cọ sát với khí giới khi nào đi qua vùng không khí bọc trái đất. Những mảnh sao đó ở một vì tinh tú nào vỡ nổ ra, từ bao giờ không biết, và không ngừng chạy trong khoảng không.

Thanh Chấn, Thái-bình. — Muốn lập một hội thể thao ở nhà quê để tập quyền cước (boxe), ping-pong, đu, tạ, có phải xin phép không và nhất là không có sân vận động thì xin phép có dễ không ?

— Lập hội gì cũng phải xin phép, và nhất là khi lại hội họp quá 20 người. Nhưng lập hội để tập thể thao thì xin được phép rất dễ, dù có sân vận động hay không cũng vậy.

Lan cube. Vinh — Tại sao hầu hết đàn bà, con gái nước Mỹ có cặp mắt sâu ? Muốn có đôi mắt ấy ?

— Họ có cặp mắt sâu, vì đó là một tính cách của giống họ như thế. Ta cũng có người mắt sâu, đó là do một sự ngẫu nhiên, cũng như giống Mỹ cũng có người mắt không sâu. Ông muốn có mắt sâu để làm gì ? Mắt sâu chưa hẳn là một điều kiện để xinh trai đâu. (Ông có thể làm mắt sâu bằng cách mỗi ngày đấm vào mắt vài trăm lượt. Nhưng nếu mắt không sâu mà lại xưng lên và mù nữa, thì đó là tự ý ông muốn).

(Xem tiếp trang 18)

TÍNH CÁCH SÁT TRÙNG CỦA NƯỚC NHO TƯƠI

Nước nho tươi, cũng như chính rượu nho, có tính cách sát trùng. Như nước nho đỏ thì giết được vi trùng Eberth trong từ bốn mươi nhăm phút đến một giờ mười lăm phút, trừ được vi trùng sốt rét thương hàn trong từ một tới hai mươi bốn giờ, trừ vi trùng bệnh tả trong một giờ tới hai giờ rưỡi và vi trùng Shiga trong từ năm đến bảy giờ. Nước nho trắng cũng có những tính cách tựa như thế và có lẽ còn mạnh hơn một chút.

Vậy hình như theo dư luận của nhiều giới thì rượu nặng phần không trợ lực hay giúp rất ít cho cái tính cách sát trùng của rượu nho.

Nếu xét kỹ cách kết tạo của nước nho tươi hay rượu nho, người ta sẽ có thể loại bỏ được chất tanin, cũng nhiều như những chất sát trùng mà chỉ phát hiện sau khi rượu lên men, có lẽ là những chất chua ở rượu, còn những chất ngọt, chất xốp, chất lòng trắng trứng thì không có những tính chất ấy. Vậy nguyên có là chỉ do những chất giúp cho rượu lên men.

(Marianne)

LƯỢM LẶT

Khi nào những nghệ sĩ bị đói

MỖI ngày chủ nhật có mở những cuộc trưng bày tranh vẽ ở những con đường lớn phía ngoài thành phố mà người ta thấy người xem đông hơn những người mua. Thường thường những nhà chơi tranh bỏ đi không mua gì cả. Người ta nhắc đến những nghệ sĩ thơm danh đã khuất. Van Gogh mất năm 1890, không một xu nhỏ trong túi ; Gauguin đổi lấy mấy chai bia những bọa phẩm của ông mà về sau người ta bán được bốn mươi vạn quan. Woistler bắt buộc phải đưa đến nhà cầm đồ cầm lấy ba *shillings* (chừng bốn quan tiền Pháp) những tranh của ông mà mấy năm sau những nhà chơi tranh tranh nhau mua với một giá đắt như vàng. Millet bán hai nghìn quan bức bọa « Angelus » mà ông Chauchard mua lại cho người Mỹ bảy mươi nhăm vạn quan. Trong thời kỳ ấy, bộ Mỹ thuật có ban một mon tiền để khuyến khích là một trăm quan cho ông François Millet ; khi họa sĩ nhận được món tiền trợ cấp nhỏ ấy thì ông đã nhịn đói hai ngày. Paul Baudry sinh sống một cách khó khăn... bằng cách kéo đàn violon thuê trong những cuộc khiêu vũ ngoài không ở miền quê xứ Vendée. Messonier sống trong cảnh khốn cùng trước khi thấy sự thành công quá mạnh : bức bọa « 1814 » được mua năm mươi vạn quan sau một thời kỳ rất lâu khi vẽ xong.

(Marianne)

Nguyên do việc phóng sự bằng ảnh

NGƯỜI TA đã bàn cãi nhiều để ấn định cái ngày thứ nhất của việc phóng sự bằng ảnh, nhưng vấn đề ấy nay mới gần giải quyết xong. Ấy là một người Anh, James Robertson, năm 1854 ở Constantinople, đã nảy ra cái ý kến đi chụp ảnh cảnh kinh thành Sébastopol bị người Pháp, người Anh và người Thổ vây. Ông ta trở về với những tài liệu rất quí, nhất là một bức ảnh rất linh hoạt về cái chòi Malakoff.

Mười hai năm sau, một bài phỏng vấn thứ nhất có kèm ảnh đăng trong tờ « Journal Illustré ». Đó là một bài phóng sự của Nadar về nhà thông thái trứ danh Chevreuil.

Tấm ảnh thứ nhất gửi bằng điện tử năm 1907 và chụp hoàng hậu Alexandra.

(Mercidor)

Ai đã tìm ra Bắc Cực ?

ĐÚNG như thế, trước kia trong bằng bao nhiêu tháng và đến hằng năm nữa, người ta tranh luận sôi nổi để định đoạt cái danh dự tìm ra Bắc Cực trước tiên về ai. Vì năm 1909, nhà kỹ sư Mỹ Robert Peary khi đi thám hiểm miền bắc về tuyên bố rằng sau ba mươi bảy ngày đẩy xe trên tuyết, ông đã tới Bắc cực. Cũng gần vào hồi ấy, y-sĩ Cook có gửi một bức điện tín cho tổng thống Mỹ nói rằng ông đã tới đích trên. Một cuộc tranh luận nhiệt liệt nhóm lên ; người ta xét ra rằng y-sĩ Cook đã đi quá sự thực. Ông Peary cũng không được cái vinh dự kia vì người ta không tin những lời cả quyết của ông. Ông chết năm 1920, không ai biết đến, và chỉ sau khi ông chết, một cuộc thám hiểm của người Đan-Mạch mới đem về những bằng cớ chắc chắn rằng ông đã tới Bắc Cực thật.

(Messidor)

Một Tarzan... con gái !

BIẾT bao nhiêu độc giả có khi tự hỏi không biết trong cái nhân vật bịa đặt Tarzan kia có một chút sự thực nào không! Không biết ở trên Trái đất này, trong những rừng rậm gần như không ai biết tới, trong những hang hốc bí mật, có những nhân vật mà tạo hóa phú cho sự khéo léo và cái sức khỏe lạ lùng không ? Một câu hỏi mà không ai có thể trả lời được. Vì không bao giờ người ta biết được cái trí giàu tưởng tượng của những nhà viết tiểu thuyết có theo sự thực không ! Sự thực có khi có thể không giống sự thực... Thành ra thường khi sự không thực mà trở nên sự thực ! Đây là một việc tình cờ đã mang lại một tài liệu để hiểu cho cái « trường hợp » Tarzan. Những người đi săn nước Thổ đã tìm thấy trong giẫy núi Adaba, ở Anatolie, một cô gái mười sáu tuổi sống chung với gấu đã mười bốn năm nay ! Da cô bé ấy đen lại vì phơi ra nắng đã bấy lâu nay. Cô không biết nói và, khi trở lại chốn văn minh, cô không chịu ăn thức ăn chín. Mười bốn năm trước đây, một cô gái nhỏ hai tuổi ở một làng gần núi đã mất tích... Người ta đã hết sức tìm kiếm nhưng không thấy. Sau người ta nhận ra rằng cô gái mọ rợ ở núi kia chính là đứa trẻ đã lạc mất trước kia : đứa trẻ ấy được một con gấu đã chết mất con nuôi nấng !

Không cần phải nói thêm rằng cuộc đời sống ở nơi rừng thẳm đã khiến cô có một sức lực khác người... Có lẽ một ngày kia cô sẽ thấy buồn bực ở nơi đô thị và lại quay về rừng để sống cuộc đời cổ lỗ chăng !

(Robinson)



THẦY — Tại sao trời lại mưa ?
TRÒ — Thầy hỏi ông trời thì biết chứ sao.

Có những cây khiến muỗi phải tránh xa không ?

NHIỀU cây có cái tính cách xua đuổi được muỗi. Một trong những loại cây ấy là cây thầu-dầu mà chỉ đặt một cây trong buồng cũng khiến muỗi phải tránh xa. Một nhà tự nhiên học vừa mới báo cáo rằng có một thứ cây khác cũng có những đức tính trên. Đó là cây tiến-thực hay gọi nôm là cây rau é.

Cứ theo những cuộc thí nghiệm mới thì hành thì chỉ để hai cây rau é ở trong phòng đủ khiến muỗi phải tránh xa. Vì lá rau ấy chứa một chất dầu xông mùi lên rất mạnh khiến có cái ảnh hưởng tốt đẹp ấy.

(D. I.)

Nguyên do nước hoa Cologne ở đâu ra ?

NGƯỜI sáng chế ra nước hoa Cologne là một người thợ cạo Ý Paul Féminis đến ở thành phố Cologne vào giữa thế kỷ XVII. Ở đây chàng chế ra được một thứ nước thơm mát đặt tên là « nước quí » (eau admirable). Sau chàng gọi cháu sang và truyền cho cách làm thứ nước quí ấy. Đến thế kỷ XIX, Jean Marie Farina là cháu chắt chàng sang mở cửa hàng ở Paris để làm thứ « nước ở Cologne » (eau de Cologne) mà chàng đặt tên là « Impériale ». Sự phổ thông của thứ nước hoa ấy lan đi rất rộng, không có cách bắt trước nào có thể làm sút kém sức tiêu thụ của nó.

(D. I.) M. Dich

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi

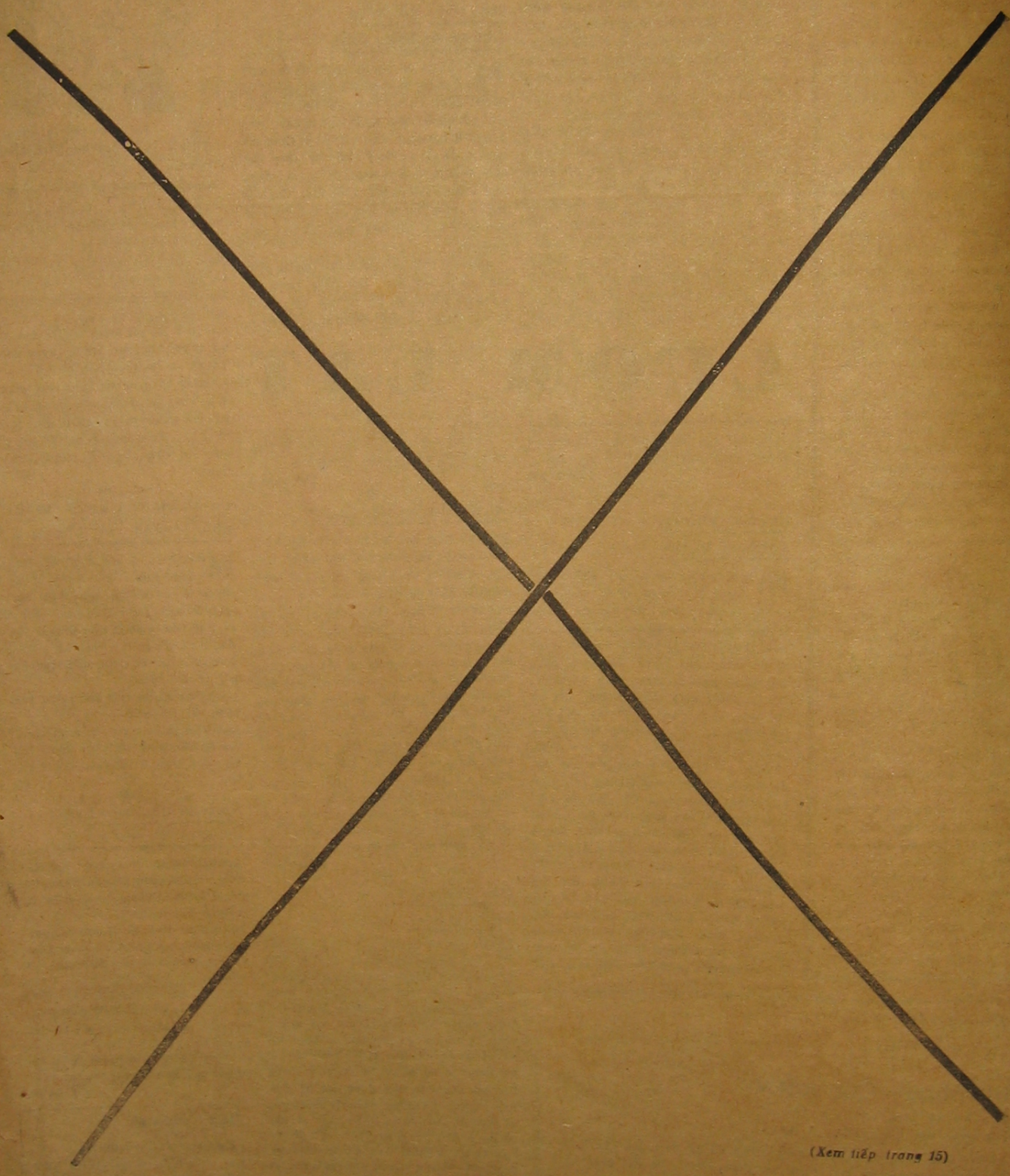
Đừng đề tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

...noff thứ hai
...để làm

... THẦN TINH hiệu « MẸ CON »
... không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ ... c cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.
Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức.
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự tráng kiện, và rất toại ...ng trong những cuộc giao hoan.
Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như : di-tinh, mộng-tinh, mất hoa, ...u, ban đêm nay tiểu tiện v. v...
Phục-Đáng Dược-Hàng *130, Rue de Paris — Cholon*

HẬU TÂY DU

của **HOÀNG ĐẠO**



(Xem tiếp trang 15)

Hoàng Đạo

HẠT sạn

Mấy tên ?

Việt Báo số 910, trong mục « Nam-định » :

Trong 4 tên bị can là Phạm văn Tác. Nguyễn văn Quán tức Sửa, T. V. Ngôn và P. V. Dương thì được tha. Còn Nguyễn văn Quán tức Sửa, T. V. Ngôn mỗi tên ba năm tù...

Ai « thì » được tha » Còn ai thì bị tù ? Khổ quá ! viết văn, dù là văn tắt tức, đến như thế được thì thực vô lễ với độc giả quá.

◆

Văn « nồi sốt-de »

Việt Báo số 911 trong bài « thật là táo bạo » (mục việc vặt Trùng khánh phủ).

Vừa mới chập tối, một bọn cướp chừng người độ 2, 3 đang hoành dựt một gánh hàng lặt vặt đáng giá hai mươi đồng và một cái ruột tượng trong đựng ngót hai trăm đồng ở giữa phố.

« Bọn cướp chừng người » chứ không phải ngợm ? hay ma ? hay loài vật ? Và một cái ruột tượng trong đựng ngót hai trăm đồng ở giữa phố ? Đựng ngót hai trăm đồng ở giữa phố, thảo nào bị cướp dựt. Văn viết như thế thì « thật là táo bạo ».

◆

Ngập ngà ngập ngọng !

Cũng số báo ấy, trong bài « ông phủ Yên-bình đến khám xét nhà ông Nguyễn văn Canh... » :

Khi khám xét gần xong thì ông Canh mới về tới nhà thì chỉ kịp ông phủ bảo cho biết ông lấy quyền cai trị đến khám xét nhà những người tình nghi.

Thì như thế thì cũng chẳng sao ? « Phóng » gì mà có một câu viết không nên thế ?

◆

Thảo mộc học

T. T. T. Báy số 273, trong truyện « Hằng » :

Nàng nhìn lên cây trám, những chùm quả đã bắt đầu chín đen, cành mềm trĩu xuống đu trong gió mát.

Ý chừng tác giả lầm cây trám với cây hoàng lan hay cây liễu nên mới tả « cành mềm trĩu xuống, đu trong gió mát ».

◆

Nạp đạn

Cũng trong truyện ấy :

Rồi nạp thêm thuốc (vào tẩu thuốc lá).

Ý chừng tác giả tưởng « bourrer » là nạp ? Nhưng bourrer chỉ là nhồi cái miếng đệm (bourre) vào trong vỏ đạn cho chặt thuốc và đạn. Rồi sau chữ bourrer mới có nghĩa là nhồi : nhồi sọ chẳng hạn. Còn nạp đạn vào súng để bắn là đặt viên đạn vào lòng súng, việc ấy khác xa với việc tra hay nhồi (bourrer) thuốc vào tẩu. Không hiểu mà cứ dịch thì chỉ làm khổ tiếng nước nhà và tiếng nước người.

◆

Nhện mắc lưới

Cũng trong truyện ấy :

Hằng thấy mình là con nhện bị vướng trong lưới của đêm dài...

Chừng đêm dài là con ruồi hay con muỗi đã trăng lưới để bắt nhện !

◆

Có tội như gì ?

Cũng tạp chí ấy, trong truyện « chiếc cáng xanh » :

Sự tội lỗi cũng hoàn toàn vẫn ở tôi, chứ Mượn vẫn vô tội như một hạt ngô.

Vậy « tôi » có tội thì như cái gì ? Như một hạt thóc, hay một hột trám ?

HÀN ĐẠI SẠN



THẦY — Một quyển vở giá sáu xu, thế bây giờ anh vào hàng sách mua mười quyển thì phải trả bao nhiêu ?

TRÒ — Bẩm phải trả năm hào mười ạ.

THẦY — Sai, đi về chỗ, zéro.

TRÒ — Bẩm con vẫn mua thế mua cả chục vẫn rẻ hơn mua lẻ.

THẦY — !!!...

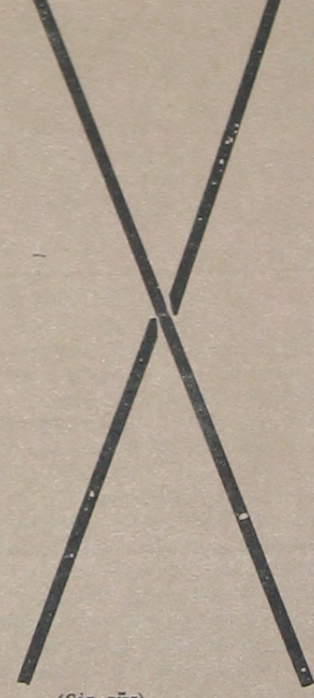


— Tôi cho anh 24 giờ, sao nghỉ những 3 ngày mới đến...

— Thưa ông, mỗi ngày tôi làm 8 giờ ; vậy 24 giờ không 3 ngày là gì ạ.

Hậu Tây Du

(Tiếp theo trang 14)



(Còn nữa)

Hoàng Đạo

SÁCH MỚI

Chúng tôi nhận được quyển : *La Culture et nous*, tập sách thứ hai của Nhóm Responsable ở Huế vừa xuất bản. In đẹp ; giá 0p.50. Có những bài của Đào duy Anh, Ng-huy Bảo, Tạ quang Bửu, Nedrist, R. Serène, Đặng phúc Thông, Tri-bouillet . v. v...

Xin giới thiệu cùng bạn đọc một tập sách bàn về một vấn đề cần thiết : vấn đề trí thức.

— Quyển *Học tiếng Nam* của Trần cảnh Hảo, kiểm giáo trường Qui-nhơn : giá 0p.30.

— *Bách bệnh cầm nang*, của Ng-mạnh Bổng, giá 0p.40.

— *Hàm Răng Đen*, tiểu thuyết của Tân Hiên, giá 0p.18.

— *Chán chường*, thơ của Nguyễn tử Kính, giá 1p.00.

— *Lột mặt nạ của Phật Tử*, dày 108 trang, giá 0p 20.

— *Phép nuôi con* của Nguyễn Hải và Trần hữu Nghiệp, giá 0p.85.

CẦU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, nhanh nhẹn biết đánh máy chữ, đã làm qua công việc nhà buôn và nhà báo. Muốn tìm việc làm. Hỏi M. Hồng N· 1 voie 34 Jambert Hanoi.

—Có bằng diplôme đã học qua ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học Hỏi M. Yến N· 1 voie 34 Hanoi.

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này
dùng **CHEMISETTE**
tức là ta đã chọn thứ y phục hợp thời nhất, lịch sự và tốn ít tiền.
Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525
La plus importante fabrique de chemissettes au Tonkin

Bệnh khí hư
Đàn bà có khí hư là vì có kinh mà không kiêng, hoặc lâm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của
ĐỨC THỌ ĐƯỜNG
131, Route de Huế — Hanoi
sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi rứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70. Hạ-cam 0p30.
ĐẠI-LÝ: Quang-Huy *Haiduong*, IchTrí *Ninh-binh*, Mai-Linh *60-62 Paul Doumer — Haiphong*

Hãy trị bịnh bằng thuốc chuyên-môn

Bạch phế linh dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khan có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đẻ rồi ho sẵn hậu. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đầu xây xẩm, mất ngủ, ớn lạnh, xét xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1p.00

Phụ nữ bạch hoàn

Trị kinh nguyệt không đều, hay trồi sụt. Huyết kinh bầm dợt, huyết sinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng dạ dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mắt xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp *Bạch gền-hoàn* thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đới. Mau có thai.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Remboursement do :

VẠN-HÓA *8 Cantonnais, Hanoi*

VÕ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Lĩnh 60-62 Cầu-Đất Haiphong

Nguyễn-văn-Đức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤC HƯNG

Làm dứt tuyệt là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Đi-tirh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bịnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của PHỤC HƯNG Y QUÁN bào chữ không có như vậy. Sở dĩ được tín dụng nhiều, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bịnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thật mạnh. Bịnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của CỔ TINH ÍCH THỌ là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ-TINH ÍCH-THỌ

Trị Mộng-tinh Di-tinh Hoạt-tinh

(Gửi Contre Remboursement)

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN-HÓA 8 Cantonnais, Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Haiphong.

Nguyễn văn Đức, 11, Rue des Caisses — Hanoi

CÁI KHĂN QUÀNG ĐEN CỦA MẸ TÔI

TRUYỆN NGẮN của LAN-SƠN

NHỚ lại hình ảnh của mẹ tôi, tôi còn trông thấy một người đờn bà bé nhỏ, khuôn mặt tròn, vẻ mặt hiền hậu. Bao giờ người đờn bà ấy cũng quàng một cái khăn tua đen, thật dầy và thật rộng. Giá giải khăn ra, mẹ tôi có thể nằm gọn trong ấy.

Tôi còn nhớ cái đuôi gà bỏ sau vai, chuỗi hạt vàng quấn hai vòng trên cổ, lần trong yếm và để thò ra một sợi chỉ đỏ sau gáy. Hai lỗ tai sẽ xuống, lúc nào cũng mang lũng lẳng một đôi hoa to bằng đốt ngón tay cái, đôi hoa mà ra đường mẹ tôi không thể rời, vì « tai không đeo hoa trông nó thế nào ấy ! » Nhìn một người đờn bà, mẹ tôi thấy trước nhất hai lỗ tai. Không bao giờ mẹ tôi lại tới nhà ai với lỗ tai trống. Hồi sau này, cảnh nhà bần bách quá, phải cầm hoa, thì mẹ tôi thường bay bịt khăn tua. Mà vì nhà tôi túng quẫn luôn, cái khăn tua được gần gũi mẹ tôi nhiều nhất.

Kẻ đồng hành ấy trong cảnh nghèo khó của mẹ tôi nhắc cho tôi biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm hay đau đớn.

Hồi tôi còn nhỏ, mẹ tôi thường phải đi gửi và nhận bằng đêm ở các bến tầu. Có khi một hai giờ sáng mới về. Lắm đêm về mùa đông, trời rét cóng, thêm mưa phùn, tôi ngồi thu chân lên ghế trước bàn học, mắt đã buồn ngủ díp mà vẫn cố nấn ná ngồi đợi để mở cửa cho mẹ tôi. Trong lòng thương yêu và hiếu thảo của đứa trẻ mười ba thấy rằng : thức để được mở cửa cho mẹ, là chia sẻ một chút nặng nhọc với người, là cho người khi bước vào gia đình bớt ngay được sự rét mướt, cất ngay được sự lo âu nó luôn luôn ẩn náu trong lòng.

Tiếng gạc xe ghếch trên thềm lúc quá nửa đêm, làm trái tim tôi đập mạnh. Tôi tỉnh hẳn ngủ, và chạy nhìn ra song cửa. Đích rồi ! Tôi rút giông, hé cửa và đứng ra một bên : « Mẹ đã về » Mẹ tôi tươi cười sẽ hỏi : « Con chưa đi ngủ ư ? » Tôi theo vào lấy tay phủi những hạt mưa đính trên chiếc khăn quàng mà mẹ tôi tháo đưa cho. Tôi bất giác, học



tính mẹ, nhìn tới lỗ tai. Lòng tôi se lại.

Tôi hứa với tôi chắc chắn và thành thật rằng : sau này « ra làm » việc, đầu tiên là sắm biếu mẹ tôi một đôi hoa thật to, mặt thật sáng và nước thật tươi. Nhưng đôi hoa thật tươi đó mẹ tôi không có thì giờ đợi : mẹ tôi mất từ bao nhiêu năm trước khi tôi biết « đi làm ».

Hồi ấy, tôi là một đứa bé dễ cảm xúc quá. Nhà tôi hồi ấy ở vào một khu hẻo lánh, xa thành-phố. Những tối hôm mẹ tôi đi từ chiều mà quá tám giờ chưa về, tôi một mình ra hiên gác, trông về phía đầu đường mà ngóng. Tôi mong từng chiếc xe, lòng đã mừng khi thấy có một chiếc đi về phía nhà tôi. Xe đôi một thì không hy vọng gì : cứ chiếc một, còn chăng chắc. Lâu dần, thành quen, có khi còn trên hai ba mươi thước, tôi đã đoán được là xe kéo mẹ tôi. Chiếc xe này sẽ chạy đều-đều, nhẹ-nhõm, vì mẹ tôi nặng được bao nhiêu ? Nhưng thật ra,

CON CHIM

PHÒNG TÍCH

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng võ bình bịch. Khi ăn nống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng dầy. Còn nhiều chứng không kể siết.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25 Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TAN Ấn tứ kim tiền năm 1926 — **178 bis Lachtray, Haiphong**

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : **AN-HÀ** *13 Hàng Mã (Cuivre) — Hanoi*

Đại-lý phát hành khắp Đông-dương : **NAM-TÂN** *100 phố Bonnal — Haiphong*

Có linh 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

VÕ-ĐỨC-DIÊN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier

HANOI — Tél. 77

hình như có một cái gì báo trước cho tôi biết đấy chính là xe chở mẹ tôi. Nếu mong mãi chẳng thấy thì tôi lại vào chỗ để những vật thường dùng của mẹ tôi mà trông ngắm: cái gương, chiếc lược, cái áo, và nhất là hôm nào trời nực mẹ tôi lại có hoa đeo, tôi ngắm chiếc khăn quàng treo trên mắc bằng giờ không biết chán. Tôi đỡ lấy chiếc khăn áp vào ngực, một mùi hương thân ái và quen thuộc lại ray rứt nhắc nhở tới người mẹ mà tôi thường phải xa, và thường phải xa tôi. Tôi thổn thức, miệng cắn vào chiếc khăn đặt trên đầu gối. Ôi lòng tôi!

« Con trai quấn mẹ là không tốt, là đờn-bà lắm! » Nhưng nếu vì là



« đờn-bà » như thế mà xuốt đời tôi không bao giờ dám làm điều gì quá tàn nhẫn, bao giờ cũng đầy lòng thân ái và tha thứ, thì tôi cũng rất cảm ơn Người-Đờn-Bà hiền từ là mẹ tôi đã cho tôi được biết mến-yêu.

Tôi quấn mẹ còn vì một lẽ nữa. Tôi thương mẹ tôi. Tôi biết đấy là một người đàn bà an phận, quý chồng, thương con, Ôi những lời đay riết của thầy tôi mà mẹ tôi không dám cãi; những giờ lo sợ mẹ tôi chực ở bên giường mỗi khi một trong những đứa chúng tôi bị cảm sốt. Mẹ tôi như một con gà phải cáo, sau khi sinh nở mười hai lần còn giữ lại được ba đứa chúng tôi, mẹ tôi hơi một tý là hốt hoảng, là khóc lóc rồi. Ba đứa chúng tôi bảo nhau không dám ốm nữa, và buồn hắt hơi thì chạy vùi đầu vào đám chăn gối để không có tiếng kêu vang.

Tôi được sống âu yếm và che trở như thế cho tới năm hai mươi hai. Từ năm này trở đi mẹ tôi sức đã suy nhược lắm rồi, và tới năm sau, tháng bảy, thì mẹ tôi mất, sau chín tháng trời ốm đau.

Tôi ngơ ngẩn với di vật của mẹ tôi, và không có một của báu gì trên đời khiến tôi đem chiếc khăn quàng của mẹ tôi ra đổi. Chiếc khăn quàng ấy mãi mãi còn nhắc nhở cho tôi người mẹ rất hiền hậu, rất vất vả và rất nhẫn nại. Mãi mãi tôi còn một mùi hương, tôi còn một chút gì là da thịt của mẹ tôi, cái phần xác đã xa tôi mãi mãi. Tôi kính cẩn gói vào một tờ báo chiếc khăn với đôi giầy cườm là vật mà mẹ tôi để dành chỉ đi những ngày quan trọng. Tôi đặt tất cả vào lòng chiếc khám bày trên bàn thờ mẹ. Ít lâu sau, sợ khi vắng nhà, có kẻ lục lọi lấy đi chăng, tôi lại lấy ra đem để vào tủ sách khóa lại. Tôi yên chí là cất chắc chắn rồi. Có ngờ đâu...

Tôi còn nhớ mãi buổi trưa hôm ấy. Tôi mới đi làm về, chưa lên cầu thang đã thấy con em gái đứng nấp sẵn đấy:

— Này anh! Thầy lấy cái khăn tua của mẹ và đôi giầy cườm đem cho cô Sâm rồi!

Tôi bàng hoàng cả người.

Quả tim tôi như ngừng lại! Tất cả máu đưa lên mặt. Tôi có thể giết được người lúc ấy.

Di tích của mẹ tôi đem cho « con cô-dâu » ấy, con tình-nhân hai mươi năm của thầy tôi, cái người độc ác làm cho mẹ tôi bao phen điêu đứng, khổ sở: Nó đã thắng mẹ tôi lúc sống, nó lại thắng mẹ tôi lúc chết. Tôi căm giận thầy tôi không biết ngần nào. Tôi tưởng lúc ấy tôi có thể phạm được các tội để rửa nhục cho mẹ. Ngòi bút tôi từ chối không chịu chép lại đoạn này, đoạn nhục nhã, khôn gột rửa, vì người vầy cái nhục ấy lên chúng tôi lại là cha chúng tôi.

Cũng may, trưa hôm ấy thầy tôi ăn cơm ở dưới cô-dâu. Cả ngày hôm sau cũng chưa về. Cơn giận dữ của tôi dần dần nhường chỗ cho một sự chán nản vô cùng, và đến trưa hôm sau, thầy tôi về, thì tôi chỉ còn là một người mất trí, dở dần, điên dại.

Không rõ ai cho tin thầy tôi biết, mà sau khi ăn cơm một mình xong, thầy tôi ném ra giữa nhà chiếc khăn quàng cuộn đôi giầy cườm rồi nói:

— Đây, của mẹ mày đây, người ta không thèm!

Tôi ngồi buông thõng hai tay, tận góc buồng, không cựa cậy.

Em gái tôi nhặt lên và đưa lại.

Tôi bảo em:

— Em đem giặt đi, « con ấy » nó cầm vào của mẹ rồi!...

Rồi bỗng tôi thét lên:

— Thế này thì chết, thì phải chết!

Rồi tôi ngã gục xuống bàn...

Nhưng không ai chết và không ai phải chết cả. Chỉ biết từ hôm ấy sự kính nể thầy tôi đã chết hẳn trong lòng rồi.

Chiếc khăn quàng giặt đi, co rúm lại, không còn hình thù gì nữa. Màu cũng bạc, và lại rách mấy chỗ. Lòng tôi từ đấy cũng khô rắn lại, và cùng với những chỗ rách trong khăn quàng, vết thương trong gia-đình tôi cũng không bao giờ khâu liền lại được.

Lan Sơn

Docteur

ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies vénériennes et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH
16 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông dương, Pháp bạng to thôi; giá từ 1$ đến 4$ một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt bay service 1. một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi, vì rẻ lắm. Có tem khổ lớn hãy nên gửi về. N. K. Hoàn 47 Bloc-khaux-Nord Hanoi

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngài đang muốn tìm những thứ quần, áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngài chỉ nên lại hiệu:

VĨNH-LONG

53, Rue de la Citadelle 58
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO **TABLIER**



QUẦN ÁO TRẺ CON KIỂU MỚI BÁN BUÔN

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỨ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh: **Kaolo**

Ngòi vàng: **Semper-Eric — Bayard Mercier — Scriptor — Watterman — Unic**

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI-LINH 60-62 Cầu đất — Haiphong



Của B. L. Tài.

Sỏ siên, siên sỏ

Lý Toét với Xã Xệ vì việc riêng cãi nhau xong rồi, và vì nhà ở cạnh nhau, vợ Lý Toét lên tiếng hát sỏ :

Gớm quân đầu, đít lợn xề,
Thấy ta tử tế, giở nghề cợt điêu.

Vợ Xã Xệ nghe thấy hát sỏ lại :

Chém cha đồ đểu kia ơi !
Mắt thời cóc gậm, mình thời xác ve,
Nói, g'ọng châm chọc, lè nhè,
Sun soe, cái bộ râu dê, dê xồm.

◆

Chống chế

Cậu thằng Bảo nhà buôn bán to, có máy nói dùng đến luôn. Một hôm Bảo tinh nghịch lấy nhọ nồi bôi vào, vẻ bên đề nghe. Lát nữa cậu nó dùng đến bị nhọ tai, và sau cậu nó biết đoán chỉ có nó nghịch, mới gọi nó hỏi :

— *Bảo, mày bôi bẩn vào máy nói phải không ?*

— *Dạ không ạ, chàu có biết đâu.*

Cậu nó liền lấy phất trần dọa :

— *À mày chối phải không, nói ngay không nát đít giờ.*

BẢO nếu máo. — *Thưa cậu có phải cháu đâu, hu... hu.. có lẽ cái ông nói chuyện bằng máy nói với cậu, nhọ mồm nên cậu mới bị nhọ tai đấy chứ, hu... hu ..*

●

Ng. viết Tảo, Huế

Làm ngay

CHA. — *Ba, lúc nãy tao đưa gói kẹo bảo ăn một nửa còn một nửa để mai, sao mày lại ăn hết ngay ?*

CON. — *Tại thầy giáo dạy con : « Không nên để đến mai cái gì có thể làm được hôm nay. »*

●

Mộng

BÉ. — *Khi hôm tao nằm thấy mộng !*

TÍ. — *Thảo nào ! khoai nhà tao đã nảy mộng sáng nay.*

●

Được, ở đâu ?

ÔNG CẢM. — *Mày tên gì ?*

TẸO. — *Bẩm Tẹo ạ !*

ÔNG CẢM. — *Được mấy tuổi ? Ở đâu ?*

TẸO. — *Bẩm không được ở đâu cả ạ !*

●

Ngậm xu

CHA. — *Cu, mày ngậm xu như thế nó tuột vào cổ thì chết.*

CU. — *Thế thì con mua xu kẹo ngậm vậy.*

●

Ba cái đầu

XÃ XỆ — *Thằng cu nhà tôi nó hơn thằng Toe hai cái đầu.*

LÝ TOÉT — *Thế thằng cu có ba cái đầu !*

●

Của V. H, Huế

Quyền quan lớn

ÔNG HUYỆN — *Đứa ngốc nào bảo anh vào đây ?*

DÂN ĐEN — *Bẩm bà lớn.*

ÔNG HUYỆN — *Phạt anh tám hào về tội bảo bà lớn là đồ ngốc.*

Tiếng Pháp

Trong một bệnh viện kia có một ông đốc tờ người Pháp. Ông ta ưa nói tiếng Pháp, lẽ tất nhiên, và phải dùng thông ngôn mỗi khi đi thăm bệnh nhân. Nhưng ông cũng rất vui lòng khi thấy bệnh nhân trả lời mình bằng tiếng Pháp. Ông lúc nào cũng chỉ hỏi ba câu theo thứ tự.

a) *Đại tiện thế nào ?*

b) *Ăn uống có được không ?*

c) *Ông có hi vọng khỏi không ?*

Một bữa, ông ta vào thăm một cậu bé 10 tuổi (người ta đã bày cho cậu những câu trả lời).

Nhưng lạ lùng ! ông đốc tờ lại hỏi ngay câu thứ hai trước.

ÔNG ĐỐC TỜ — *Ở đây cậu ăn uống có được không ?*

CẬU BÉ — *Thưa ông, đã được nhiều, nhưng hôi hám quá.*

O. Đ. T. rất ngạc nhiên — *Ồ ! Thế cậu đi đại tiện thế nào ?*

CẬU BÉ. thản nhiên — *Sạch sẽ lắm, nhưng tôi không ăn được.*

O. Đ. T., phát sốt — *Thế cậu muốn điên hay sao ?*

C. B., rất bình tĩnh — *Nhờ tài ông tôi rất hy vọng được như thế.*

Ngày Nay nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

Xancube, Vinh. — *Vì lẽ gì mặt mày phần nhiều thanh niên bị tàn-nhan, trứng cá và mụn đen ? Cách thức trị nó ?*

— Những thứ ấy bắt đầu có vào tuổi dậy thì, nghĩa là lúc trong người các công việc của cơ thể không được điều hòa, và máu xấu. Giữ gìn cho sự điều hòa của cơ thể, đó là phương pháp hay nhất. Còn cách thức chữa ngoài, có thể dùng Alcool Jodé chấm lên mụn trứng cá (nên tìm xem các bài nói về trứng cá trong mục Lượm Lặt của N. N.)

Mme Bạch Liên, Haiphong. — *Số là tôi yêu một người mà người ấy cũng rất yêu tôi. Song éo le thay là người ấy đã có vợ con mà tôi cũng đã có chồng và có một con mà chồng tôi đối với tôi rất mực trung thành, song tôi chỉ có lòng kính và lòng thương mà thôi, còn tình yêu thì không có hoặc là chưa có mà đối với người yêu của tôi thì tôi không thể nào mà quên được người ấy vậy bây giờ tôi phải làm thế nào.*

— Xin bà chớ làm thế nào cả, nghĩa là cứ vẫn sống với chồng con như từ. Từ lòng kính và lòng thương đến lòng yêu cũng không xa mấy, và một ngày kia mong rằng bà sẽ yêu chồng. Vậy bà hãy cố quên người kia đi, (và nghĩ rằng nếu yêu người ta tất sẽ làm cho vợ người ta khổ, không kể gia đình mình). Tôi vẫn biết đó là một việc khó khăn và đau đớn cho bà, nhưng làm thế nào ? Cuộc đời thường có những sự éo le như vậy, và cách tốt hơn hết là hãy nhận lấy như thế và bắt sức đi con đường của mình.

Thúy Phương. — *Thường thường ban ngày người ta nghĩ ngợi về việc gì thì đêm ngủ hay nằm mơ thấy việc đó. Như vậy giấc mộng có ảnh hưởng gì đến những sự sẽ xảy ra không ?*

— Không có chút ảnh hưởng gì cả. Những giấc mộng ấy chỉ gây nên vì lẫn vết của các ý nghĩ để lại trong trí mà thôi. Mà những giấc mộng khác cũng không có ảnh hưởng gì đến các việc xảy ra, có chăng chỉ báo trước, hay chứng tỏ công việc tiêm tàng của trí giác.

Thúy Phương. — *Người mới trong 20 tuổi, và không có điều gì lo nghĩ cả, mà có tóc bạc, là tại sao. Có thể chữa khỏi được không ? (Đã uống nhiều thuốc bổ huyết.)*

— Có tóc bạc sớm như vậy là do huyết xấu. Vậy phải làm huyết tốt lại và nhiều hạt đỏ. Cô đã uống nhiều thuốc bổ huyết rồi mà không công hiệu, hoặc giả thuốc không tốt hoặc chưa hợp với tạng người chăng ? Nhưng nên nhớ không phải sự công hiệu có thể thấy ngay được.

M. Trần Cù. — *Ăn khỏe, ngủ khỏe mà sao không béo ra được. Hay tại không biết cách thức ăn uống ?*

— Muốn béo cần phải nghỉ ngơi nhiều — tập ít và đều độ thôi — và ăn những thức ăn nhiều bột, (khoai, đậu, v.v.) Tránh ăn những thứ gia vị kích thích, và của chua. Nhưng cần gì béo ? Cốt có bắp thịt chắc rắn, và như thế phải tập thể thao mới được.

Việt-Sinh, Hanoi. — *Có tú tài phần thứ nhất (đỗ hẳn) hay phần thứ hai (Bac 2e partie) nhưng chỉ đỗ kỳ viết thôi chứ không đỗ hẳn. Vậy có thể vào học trường Thuốc hay Luật được không. Có thể theo học trường Võ bị Saint-Cyr được không ?*

— Không được : phải đỗ hẳn bằng tú tài, nghĩa là cả hai kỳ (cả thi viết lẫn bạch miệng). Còn vào học St Cyr phải là người Pháp hay vào dân Pháp.

Tiền Tăng, Huế. — *Một khi người con trai đã chán gia đình, có nên vì tình mẫu tử hay vì danh giá của gia đình mà tự bó mình sống vào khuôn khổ ấy hay nên thoát ly, dù biết rằng ra ở đời chưa chắc mình đã đủ lực lượng để nuôi sống lấy mình hay bảo tồn cho danh giá của mình.*

—Khuôn khổ thế nào ? Ông không nói rõ. Và thoát ly để làm gì ? Ông cũng không nói rõ nốt. Rất hiếm những trường hợp mà người con trai với gia đình phản đối nhau đến không thể dùng nhời nhẽ hay nhờ thời gian giản xếp được. Mà có trong trường hợp như thế, điều cần nhất là phải biết mình muốn gì đã, và có quả quyết trong ý muốn ấy không. Không nên vì một việc trái ý nhất thời mà đã vội bỏ gia đình ngay, nhất là nếu mình lại không chắc có đủ sức để nuôi mình và theo đuổi công việc đến nơi đến chốn.

Tiền Tăng, Huế. — *Một người bạn được mình tin, yêu, sau trở lại cướp mất người yêu của mình. Khi làm lễ cưới người ấy đủ can đảm viết giấy mời mình đến dự (lettre faire part). Vậy mình phải xử trí thế nào ? Sau khi cưới xong mình có nên giao thiệp với họ không ? Nếu họ tử tế với mình. Hay tốt hơn, mình nên tuyệt giao ? (Xin nhớ không phải là một đám cưới bị cha mẹ ép uống).*

—Ông không nói rõ điều quan hệ nhất : là người thiếu nữ đã bằng lòng lấy người kia, hay bị ép uổng mà lấy ? Nếu bạn ông và người ông yêu lấy nhau vì ái tình, thì họ không có lỗi gì cả. Nếu cô ấy bị ép lấy, và bạn ông đã dùng thủ đoạn không chính đáng để cướp người yêu của ông thì mới đáng trách.

Và như thế người bạn đó đã phụ danh dự và tình bạn bè. Một người bạn như thế ông còn tiếc gì mà không tuyệt giao nữa.

Hữu Văn, T. V. H. — *Họ đồn rằng ở Hà-nội không được phép làm nhà quá năm từng gác (đừng nói gì đến những sân bay chọc từng như những ngôi nhà chọc trời bên Mỹ). Nếu quả thật vậy thì vì lẽ gì mà ngăn cấm như thế ?*

Đó chỉ là một tin đồn, không có ai ngăn cấm làm nhà nhiều từng cả, ngoài sự khó khăn và ít tiền.

Hữu Văn, T. V. H. — *Có người ngoại quốc đứng đầu đạo Cao-đài không ? Đạo này nhập cảng nước ta từ năm nào ? Hiện giờ ước chừng đã có bao nhiêu tín đồ của đạo ấy tại Trung, Nam, Bắc ?*

Trong ba kỳ, ở đâu nhiều tín đồ hơn ?

Đạo Cao đài do một ông phán già phủ thống soái về hưu ở Nam-kỳ đặt ra vào năm 1931 và làm thầy tổ. Đạo này gồm cả bốn đạo Thiên chúa, đạo Phật, đạo Lão và cả Khổng tử.

Trong Nam-kỳ nhiều tín đồ nhất, ước độ 10 vạn. Còn ở Bắc và Trung mới có giải giác một số ít.

Của Vua Cười. — *Bên Đức, Hitler ra lệnh rất dương oai những tên dân gầy đuổi cốt để cho nòi giống Nhật nhi-man được cường tráng. Ta có thể làm như thế được chăng ? Có hại gì không ?*

Ai bảo ông họ cắt bộ phận ấy ? Họ chỉ làm không có con được bằng cách chiếu điện mà thôi. Cách này áp dụng với người nào có bệnh tật nặng, hoặc điên, loạn óc, v. v. nghĩa là những người không thể có con khỏe mạnh và bình thường. Phải có một hội đồng các thầy thuốc xem xét, và do một tòa án riêng định đoạt. Nhiều người cho rằng phương pháp này không được nhân đạo, nhiều người khác lại công nhận là hay. Bên ta dẫu có muốn theo cũng không có đủ cách bảo đảm được chắc chắn.

Của Vua Cười. — *Dân ta đã có quyền tự do xuất dương chưa ?*

— Không, muốn đi ngoại quốc phải xin phép. Ngay đến từ Lục lý vào Trung kỳ cũng còn phải có giấy căn cước.

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

VIỆC TRỞ LẠI HÒA ƯỚC 1884

Bức thư của viện dân biểu Bắc-kỳ

Ngay sau khi được tin Bắc-kỳ sẽ sáp-nhập vào Trung-kỳ để đặt dưới quyền trực-trị của chính-phủ Nam-triều, hai ban trị-sự và thường-trực Viện dân-biểu cùng đại biểu các hội đồng dân-cử khác đã gửi điện-tín khẩu-nại sang quan Tổng-trưởng Thuộc-địa và Thượng Hạ Nghị viện cùng các yếu-nhân quý quốc.

Tiếp đó, viện dân-biểu Bắc-kỳ còn đệ sang quan Tổng-trưởng một tờ trình nguyên văn dưng dưới đây trong khi còn đợi trưng-cầu ý-kiến toàn-thể Dân-viện để thảo một chương-trình chính-trị hoàn-bị hơn.

TỜ TRÌNH CỦA VIỆN DÂN BIỂU BẮC KỲ GỬI SANG QUAN TỔNG TRƯỞNG THUỘC ĐỊA.

Hanoi, le 5 Aout 1939

Kính trình quan Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa.

PARIS

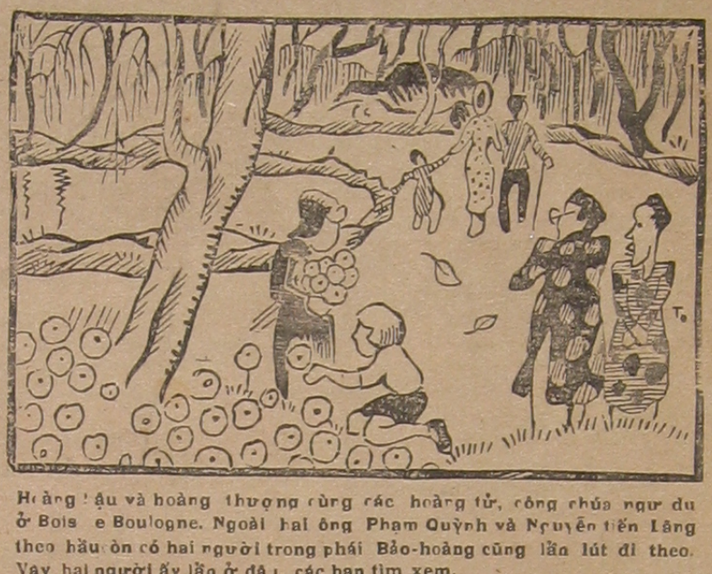
Thưa quan Tổng-trưởng,

Chúng tôi là dân-biểu Bắc-kỳ kính đệ lên quan-lớn bức thư này thiết tha xin Ngài chú ý đến những điều nguy-kịch về việc dự-định đặt Bắc-kỳ dưới quyền trực-trị của chính-phủ Nam-triều mà chúng tôi trân-thuyết sau đây :

Trước đây bốn mươi năm, Chính phủ Pháp đã xét cần cho đem Bắc-kỳ thoát li quyền cai-trị của Triều-đình Huế để có thể dễ liu-dắt dân Bắc kỳ lên con đường tiến hóa và cũng nhờ về cái chế-độ hầu như trực trị ấy mà nhân dân Bắc-kỳ chúng tôi bấy nay được hưởng đôi chút đảm-bảo và tự-do, là những điều mà dân Nam-kỳ từng được hưởng.

Nay lại đem chúng tôi để thuộc lần về quyền Nam-triều thì khác nào bắt chúng tôi phải đi giật lùi lại năm mươi năm về trước.

Cũng như quan cố Paul Doumer, chúng tôi chẳng hề có mộng tưởng gì về cái chế-độ bảo-hộ chút nào nữa, là vì như thế Chính phủ vẫn nắm thực-quyền trong tay mà chẳng chịu trách nhiệm gì về quyền ấy, thành thử cứ tùy theo cái thái độ riêng của quan cai trị hay quan Thủ hiến mà Chính phủ nấp trong



Hoàng-hậu và hoàng-thượng cùng các hoàng tử, công chúa ngự du ở Bois de Boulogne. Ngoài hai ông Phạm Quỳnh và Nguyễn tiến Lãng theo hầu còn có hai người trong phái Bảo-hoàng cũng lẩn lút đi theo. Vậy hai người ấy lẩn ở đâu, các bạn tìm xem.

Nam triều để làm những sự chuyên chế hay đãi nọa. Trong hai đường ấy, đường nào cũng hại cho dân bởi vậy chúng tôi thết tha xin Quan lớn chớ nên để cho các quan Thống Sứ và các quan cai trị sau này lâm vào những điều nguy hiểm như thế. Chúng tôi không thể nào tin được giữa năm 1939 này, việc quay trở lại hiệp ước 1884 là hiệp ước không hề thi hành đúng bao giờ, lại là một điều tiến hóa được. Chúng tôi xin Quan lớn xét lại cho rằng nước Pháp đã đến trình phục xứ này tất phải có cái trách nhiệm giáo hóa cho nhân dân trong xứ và không có quyền được làm trái ngược với ý nguyện của chín triệu con người, dù là đem một cái chế độ cũ nhưng không thích hợp nữa mà thi hành đổi mới muôn họ.

Vì thử nay con cháu vua Louis XV có đến xứ Gia-Nã-Đại thì có lẽ cũng được nhân dân kính cẩn đón rước, nhưng sự kính cẩn đón rước ấy không phải là một chứng-tỏ rằng dân Gia nã-đại muốn lìa bỏ cái chính-thể dân-chủ của vua Georges VI mà theo cái chính-thể của Vua Louis IV đâu.

Nay trong số 121 dân biểu chúng tôi, bất luận thuộc phái đảng nào, chúng tôi đồng thanh (trừ mấy người), đệ trình quan lớn lá đơn này để giải tỏ cái ý chung của hết thảy nhân-dân toàn bắt.

Sau nữa, chúng tôi lại trình quan-lớn rõ rằng các hội-đồng dân-cử khác ở Bắc kỳ cũng đồng ý với chúng tôi về việc này.

Cuộng tôi quả quyết rằng ý-kiến của toàn thể các hạng nhân-dân đều như thế cả. vậy dám xin quan Tổng-trưởng hãy gạt bỏ hết thảy những sự cải-cách chính-thể giật lùi và lại xin ngài lại theo như lời hứa rất quảng-đại của ngài, là xin với nghị viện Pháp thết lập cho chúng tôi một cái chính thể, ban-bố cho chúng tôi những tự-do dân-chủ cốt-yếu cùng là hạn-định chính-quyền của Triều-đình Huế với chính-quyền của Chính-phủ thuộc-địa là thế nào.

Nhân dịp này chúng tôi lại xin ngài :

a) nới rộng quyền-hạn của các hội-đồng dân-cử nào có cả dân hội-viên Tây và hội-viên bản-xứ thì số hội-viên hai bên được ngang nhau,

b) thi hành sắc-lệnh ngày 29 Juin 1937 và sự tổ-chức lại Thượng Hội-đồng thuộc-địa ;

c) bãi bỏ những ngạch tương-đương và thi-hành sắc-lệnh VARENNE cho dân bản-xứ được bổ vào các ngạch Đông-Dương, lương bổng bằng 10.17è mươi phần mười bảy) của viên chức Âu-tây cùng hạng, trừ mấy chức tối cao thuộc về quyền quản-trị và kiểm soát.

d) chỉnh đốn lại nền tư-pháp bản-xứ bằng cách phân quyền hành chính với quyền tư pháp.

Kính lên :

Nay kính.

M. M. Ngô-tiến-Cảnh, Nguyễn-văn-Lộ, Nguyễn-văn-Mậu, Phạm-văn-Quế, Đỗ-thúc-Thạch, Nguyễn-phương-Đàm, Vũ-văn-Ao, Vũ-đình-Hiến, Nguyễn-văn-Chương, Nguyễn-văn-Sỹ, Ngô-trọng-Chi, Dương-phương-Dực, Nguyễn-sỹ-Giác, Nguyễn-văn-Luận, Nguyễn-hữu-Như, Đỗ-Thận, Lê-thành-Ý, Bùi quý Thước, Vũ-đức-Hinh, Vũ-văn-Thâu, Phạm-quang-Thích, Phan-tất-Tạo, Quảng-trọng-Tiến, Nguyễn-Gang, Hoàng-quang-Hương, Phạm-bá-Cầm, Vũ-tá-Mịch, Dương-tự-Quán, Lê-Đăng, Phạm-hữu-Khánh, An-nhật-Tấn, Quách-văn-Đỉnh, Trương-văn-Ngọt, Vũ-đình-Khôi, Nguyễn-trọng-Cương, Nguyễn-Hoàng-Thu, Trần-văn-Thi, Lã-quý-Trạch, Nguyễn-tư-Bình, Hà-duy-Hạnh, Hà-văn-Bình, Đặng-hữu-Oánh, Phạm-Tê, Trần-văn-Đạt, Dương-đình-Thạc, Nguyễn-bá-Tụng, Phạm-huy-Lục, Nguyễn-văn-Khôi, Phạm-huy-Nghiên, Ngạc-văn-Mai, Đỗ-lệnh-Huy Lê-Thăng, Phạm-ngọc-Côn, Nguyễn-văn-Sắc, Vũ-văn-Nghệ, Nguyễn-hữu-Sinh, Vũ-văn-Hạt, Trần-cao-Đàm, Đào-đức-Quỹ, Phan-gia-Hội, Hồ-sỹ-Đào, Bùi-vinh-Liên, Nguyễn-xuân-Thanh, Nguyễn-kim-Lão, Nguyễn-hữu-Hùng, Trần-viết-Hinh, Thanh-xuân-Long, Trần-hồng-Hạnh Trần-văn-Đức, Phạm-kim-Bảng, Bạch-thái-Đào, Hoàng-văn-Liễu, Phạm-hữu-Chương, Nguyễn-Bách, Võ-đức-Diên, Nguyễn-đình-Tiếp, Đào-văn-Quế, Nguyễn-Lễ, Trần-trọng-Kim, Nguyễn-huy-Lại, Nguyễn-văn-Hộ, Nguyễn-quang-Thi, Phùng-tất-Đắc, Đặng-thế-Tê, Đặng-xuân-Phơn, Lương-duyên-Tông Phạm-quang-Sinh, Lạ-Mán, Vũ ngọc-Anh, Phạm-quang-Vọng, Mai thế-Sen, Nguyễn-mạnh-Hiếo, Tường bích-Mai.

P. C. C

Le Secrétaire-Archiviste

Thuốc quấn và xì-gà

MELIA

Hút êm dọng và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltée 21 Bd Henri-Rivière HANOI

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Hải-Phòng

Vấn việc khan nhà

TIẾNG KÊU CỨU CỦA NGƯỜI ĐI THUÊ

ĐÀN TÀU chạy loạn càng ngày càng chảo mãi sang ta.

Vấn đề nhà ở lúc đầu chỉ là một sự khó chịu, bây giờ đã là một tiếng kêu cứu khẩn cấp.

Trên mặt các báo hằng ngày, những người đi thuê nhà bất đắc dĩ phải lên tiếng :

— Đã đến giờ chúng ta phải đoàn kết nhau lại chống lĩnh thể gắt gao và áp bức là vấn đề bị đuổi nhà.

Nhưng đó chỉ là một tiếng uất không có dư âm vì không đủ thế lực.

◆

Trong khi ấy ông Đốc lý mới Hải-phòng, ung dung nhìn thời cuộc bằng con mắt rất lạc quan. Ông họp phóng viên các nhà báo ôn tồn bảo đại khái như thế này :

— Các ông phải biết : dân Tàu chạy loạn sang đây rất có lợi cho kinh tế tỉnh ta lắm. Kỹ nghệ và thương mại đều hoạt động và tiến. Tiền thu vào công quĩ rất rồi rào. Chúng ta không nên phàn nàn gì cả.

Chính thế. Chúng ta không nên phàn nàn gì.

Còn vấn đề bắt chước, có kết quả hay không, đó lại là một chuyện khác.

◆

Nhưng lợi, hẳn không phải lợi cho ông hay cho tôi, một viên chức nhà nước lương tháng, một nhà buôn nhỏ hay một ông bình dân thường.

Cái lợi cũng như cái may. Nó chỉ hay tìm chỗ chúng nó đến. Chỗ chúng là kẻ bạc các ông đại-tư-bản có hàng dãy nhà cho thuê, các ông đại kỹ nghệ bán được hàng chục ô tô một chuyến, các hãng bảo-hiểm hay bao-thầu lúc nào cũng không ngớt việc.

Nếu muốn kể cho đủ, ta phải thêm vào các ông chủ khách sạn, chủ cao lâu, chủ nhảy đầm, chủ nhà hát, nghĩa là tất cả những người đầy lòng vị tha và nhân-đạo, biết đón thời cơ, luôn luôn săn sóc đến sự ăn, sự ở, và nhất là sự chơi cho các ông Con Trời giàu xụ.

Còn chúng ta, hàng chẳng có ích gì lắm cho ngân-quĩ, chúng ta chỉ nên chịu khó nhăn mặt và bóp bụng một tí. Mua bán có bị đắt, nhà ở có bị đuổi, sự sống có eo-hẹp và chật-vật, chúng ta chỉ nên nghĩ đến lời ông Đốc-Lý là chúng ta mãn nguyện.

Vì chúng ta đã biết thực hành một triết-lý nhân-đạo rất sâu và nhất là rất... xa.

◆

Hội-đồng định đoạt giá các thực phẩm đã họp. Luật-lệ về sự cho thuê nhà nghe đâu đã từ về bên bộ. Người dân ngong ngóng đợi kết quả.

Song kết-quả là một chiếc pháo tịt ngòi.

Trong lúc đợi, các người bán hàng tha hồ mà bóp họng chúng ta.

Và các chủ nhà vẫn thi nhau đuổi khách.

Mà họ đuổi rất khéo. Đuổi có phương pháp, với cả một chương trình hành động.

Một nhà kia bị tai-nạn, nằn-nì xin ở lại ít lâu, để đủ thời giờ lo-liệu. Họ gật. Rồi chép miệng nói một cách rất âu yếm đường-mật :

— Tôi với ông, Nam quốc, Nam nhân. Tự nhiên vô cớ tôi nào muốn mất vị lợi đòi nhà làm gì. Xong hiềm chú nó cũng bị đuổi nhà, không biết dọn đi đâu. Hay là ông thu xếp lại cho chú nó ở tạm một nửa nhà.

Người thuê nhà cảm động. — Lời ngọt vẫn lọt đến xương — Thế là cho dọn nhà ở chung. Người ở mới không phải là « chú nó » mà là một con mẹ điên. Cả ngày và cả đêm, đập phá và gầm thét như một con quỷ nhập tràng.

Sau hai ngày không chờ đuổi, người đi thuê thực thà đành cho vợ con về quê, đi ăn cơm trọ.

Cô cái lạ, là con mẹ điên khỏi hẳn bệnh. Và biết dọn nhà đi rất ngoan ngoãn để nhường chỗ cho một chủ-nhân-ông biết khạc đờm rất xa và hút thuốc lá bào.

◆

Mấy hôm nay có một người cảnh sát cầm quyền sổ đi từng nhà điều tra về sự tăng tiền nhà. Bẩm, chép một cách đạo mạo long trọng lắm. Dân thành phố lấy một làm mừng trong óc. Chắc nhà nước đã săn sóc đến mình. Nhưng điều tra để làm gì ?

Để làm việc điều tra. Chấm câu và hết.

Những óc hoài nghi hiểu biết, mỗi lần nghe đến tiếng điều tra lại liên tưởng đến bao nhiêu phái bộ quá khứ, đã ăn hại công quỹ những số tiền đồ sộ mà rút cục cũng chẳng đem một ích lợi gì đến cho ai.

Nữa là cuộc điều tra của một ông đội xếp ?

Chỉ may và mỉm cười được là viên này không biết lấy tiền phụ cấp như các đồng nghiệp nói trên.

Nên vai trò của viên ấy không đến nỗi vô duyên cho lắm.

◆

Nhiều người bị đuổi nhà chạy long sòng sọc đi tìm các ông cố vấn hỏi luật lệ.

— Thưa ông, chúng tôi phải làm thế nào ?

— Thì dọn đi.

— Thế luật pháp không có cách gì che chở chúng tôi à ?

Viên cố vấn trả lời vu vơ, nhưng người ta có thể hiểu đại khái : Luật pháp làm ra chỉ để cho người có tiền. Ông muốn kiện thì bán nhà đi. Xong ông có nhà đâu ?

Rồi ông cố vấn nghiêm trang kể chuyện :

— Ông có biết không ông ? Đến thầy kiện L. mà cũng bị đuổi nhà. Miệng cãi thết ra... công lý, mà cũng phải xếp hòm siểng chịu thua đồng bạc đấy.

« Ông có biết ông phó thanh tra lao động H không ?

« Dân tây, có vợ đầm. Thế mà bị đuổi nhà cũng phải cho « bà đầm » về quê nội và đi ở nhờ ».

Rồi ông cố vấn ghé vào tai người bị nạn nói nhỏ :

— Cả cái anh chàng Lê-Tây viết bài « Nạo khan nhà » trên báo *Ngày Nay* mà cũng vừa viết vừa nghĩ đến mai không biết dọn đi đâu. Vì anh ấy cũng cùng một hoàn cảnh với ông đấy.

◆

Dân Annam lùi lùi mãi, nhường chỗ cho các ông Khách giàu. Nhưng đất chỉ có hạn, mà người đổ sang không chừng — Mỗi kỳ tàu cập bến là hàng nghìn chiếc thân cần phải có hàng nghìn chỗ ngả lưng. Vấn đề nhà ở càng ngày càng khó giải quyết và trầm trọng.

Vì thế các khách sạn thi nhau ra đời.

Ta có thể nói không ngoa ngoắt một chút nào là cứ đi ba bước lại chạm trán một khách sạn.

Và cả Hải-phòng bây giờ là một khách sạn lớn.

Chỗ nào cũng thấy bền mới, đèn kính, chữ đại tự xanh đỏ. Nào *Thế Giới, Đại Đồng, Trung Hoa khách sạn, Giang nam lữ điếm, Hoa trung đại điếm, Đại hoa tửu điếm v... v...*

Đại điếm nghĩa là một căn nhà nhỏ có gác, một hiệu tạp hóa cũ, một tiệm nhảy đầm, hay.. một căn nhà đỗ đẻ. Những chỗ như thế xưa sang lại, quét vôi, chèo biển và trong đó có những ông « con trời ».

Một ông hội viên A. F. A. có óc buôn bán, một hôm ngẫm nghĩa nhà hội quán đồ sộ của các viên chức Hải-phòng, đã phải thở dài thở ngắn :

— Giá đừng đánh tổ tôm, đem quách hội sở ra làm buồng cho thuê có lẽ phát tài hơn.

Lê Tây

Hội Trí-Trí mở kỳ thi tuyển học sinh vào ban cao đẳng tiểu học

Bắt đầu niên khóa này, hội Trí Trí (phố Hàng Quạt, số 59, Hà-nội) mở ban cao đẳng tiểu học Pháp Việt dạy theo đúng chương trình nhà nước.

Đúng 7 giờ 30 sáng chủ nhật 10 Septembre tại hội quán sẽ mở kỳ thi tuyển 50 học sinh vào Năm thứ nhất (5 người đỗ đầu sẽ được miễn học phí).

Thí sinh phải nộp đơn tại hội quán Trí Trí trước ngày 9 Septembre, phải có mặt tại hội quán trước 7 giờ sáng chủ Nhật 10 Septembre, và có đem đủ bút, mực, giấy để thi.

Ngày khai giảng : 15 Septembre 1939.

HỘI TRÍ TRÍ
lai cảo



Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles «RECLAME» vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . .	0$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramette de 100 — — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . .	0$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . .	3$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolares sur demande

L'I. D. E. O.

LIERAIRIE - PAPETERIE **HANOI - HAIPHONG**

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant *parfaitement naturelle*. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Miron A. Rochat & Cie
45 Ld Gambetta — HANOI

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh ; những người tinh khí nhất cố, giao hợp chóng xuất tinh ; những người hay đau thịt, mỏi xương sanh xạo, vàng vọt ; những người mắt sâu, má lõm, tinh dục quá nhiều, những người có đẻ không nuôi, hiếm muộn con cái ; những người tân thận bất giao, hay thủ dâm ; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiên tức Khang-hy Trảng dương Kiện-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị Lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẩn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoàn trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu hoa hoàn giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khỏn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cẩu thả, sau khi qua thời kỳ nguy hiểm nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phối trọng đường tiểu tiện gắn, giật thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẩn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng thêm khuya ẩn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế tu mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm cũng hết 2 hộp Bổi-nguyên tiệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiệt-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

BẮC-KỲ : Haiphong Vân-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Định Việt-long 2 rue Champeaux, Ninh-bình Ích-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tiên-an. Uông-bí Mai-viết-Sáng 27 rue Verney, Hải-dương Quang-Huy 25 Maréchal Foch. Hà-đông Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Châu 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hồng-Tuấn 15 Pavie, Ng-văn-Liêm 64 rue Voóa Cam Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mme Ng-thị-Nhu 47 Mai-trung-Cấp Phố-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piquet. Ích-Nguyên 129 Bố-chi. Tuyên-Quang Vĩnh-Thành 40 rue Sơn-lộc, Yên-bay Tam-Đồng 23 Place du Marché.

TRUNG-KỲ : Nha-trang Ng-đình Tuyên Tailleur, Vinh Sinh-Huy Dược-sĩ-viên 2 Marchand Phố, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Gia-Long et Grande Rue, Huế Thuận-Hóa 43 rue An-cựu. Tam-quan Trần bá-Đạo Commerçant. Faifoo Đồng-Thái 129 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngô-Như-Quỳnh Marchand Poste.

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-văn-Huấn chủ hãng buôn Cao-r gi lia, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bịnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra ban cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quí quyến vạn an.

Signé :
Đoàn-đức-Ban

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p 40.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : *Haiphong* : Mai-Linh. Vân-tân, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. *Hà-Đông* : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. *Khâm-Thiên* : Đức-Thịnh. *Vélri* : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi. Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. *Laokay* : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). *Sontây* : Nguyễn Toệ 12 Amiral Courbet. *Tong* : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chỗi *sao vào khỏi ngay!*
Tê chân, chầy mán, đứt tay?
Cầm bàn, cầm thử sao ngay khỏi liền!

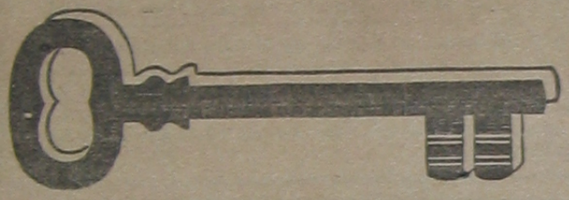
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý :
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển trên



Biếu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con, tình duyên, bịnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9 hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
38 JAMBERT – HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Bởi xin không mất tiền quyển sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
—HAIPHONG—

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BỔN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1918

Vốn đã đóng tất cả : 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp

HỘI QUÁN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP
26, đường Chaigneau
SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1938 (theo sổ Đông-Pháp) ➤➤➤

$ 2.457.608,07

$ 2.317.813,96

Tiền cho vay trong cõi Đông-Pháp để đảm bảo số tiền đóng vào Hội kể trên đây ◄◄◄◄

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỞ NGÀY

CHI NGANH ở Saigon 26, Bd. Chaigneau — **28 Juil. 1939** — CHI NGÁNH ở Hanoi 8bis, phố Trần-thi

Chủ-tọa: Ông SOULET ở SAIGON
Dự-kiến : Các ông NG-VAN-BUONG và HUAN-HOA

CÁCH THỨC P — Hồi nguyên vốn

Số nhân theo những số quay ở hãng xe ra:
806-3667-6352-9591-12003-17683-18266-27910-24219-28502-30422
35873-36255-39370-44155

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :

18266	Cậu NG-VAN-MAO con ông NG-TRONG-RUNG, ở Nguyên-bình CAO-BANG	1000 $ 00
22910	Cậu VU-HUY-CUONG, con ông VU-XY-NGHI, Lục-sự ở PHUC-YEN	500 00
36255	Cô NGUYEN-THI-THUC C/o Mme TRINH-THI-THO ở NINH-GIANG	1000 00
44155	Vé chưa phát hành	

CÁCH THỨC SỐ 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng : 1116 — *Có số* 1588-11336-17276
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này :

1588	Ông GOSSE ALEXANDRE, Sở Hỏa-xa Vân-nam ở GIA-LAM	1.000 $
11336	Cô NG-THI-THIEU-ANH C/o M. NG-KHAC-NIEM Tuần-vũ ở HUE	500

CÁCH THỨC SỐ 3 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng : 139 (các vé trong hạng bộ này đều đã hủy bỏ)

Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia : 12 $ 12
Phiếu số 792 đã trúng ra là phiếu 270 $ đã hủy bỏ.
4 phiếu sau này được chia số tiền lời ấy :

799	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phố Sarraut ở VINH	3 $ 03
813	Ông HO-KIM-CHI ở THUDAUMOT	3 03
868	Ông DE SAINT ALARY ở BIEN-HOA	3 03
958	Cha THOMAS VANG ở PHUOC-HOA	3 03

XIN LƯU Ý. — Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng vé số 3 sẽ in bên sau các biên lai về hạng vé đó.

CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỒI VỐN GẤP BỘI

553 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng : 2704 — Có các vé : 16031-B-22946-I
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này :

16031-I	Ông NG-VAN-NICH, Điền-chủ ở GO-CONG	500 $
22946-I	Ông NG-V-THUOC, thư-ký Toà-sứ TUYÊN-QUANG	200

Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng : 2353 — Có các vé : 24627-9873 I
Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này :

		giá hạn	vốn
24627	Ông HUYNH-DONG, 32, Phố-chợ ở [illegible]	606 $ 00	1.000 $
9873-I	Ông TRAN-CONG-CAN, 117 phố Bonnal ở HAIPHONG	126 68	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 Août 1939 hồi 10 giờ rưỡi sáng tại sở chính của hội tại cõi Đông-Pháp, 26, đường Chaigneau ở Saigon

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt

đức Trã

Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đai hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bổ tì, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quàng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1 p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1 p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1 p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giây thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỷ đấu sảo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biếu 2 cuốn sách thuốc : Gia-đình Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phật 12 tay.

Vị cứu tinh của các bịnh nhơn

HOA LIỄU và *PHONG TÌNH*

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cốt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đâu cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN *cũng tòng lời gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ càng không hại sanh dục, không hành bịnh nhơn.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1$50

Nhà thuốc ONG-TIEN

11, Rue de la Soie, Hanoi

Imp. Thụy-Ký, Hanoi - Tél.869

Le Gérant Nguyễn k. Hoàn